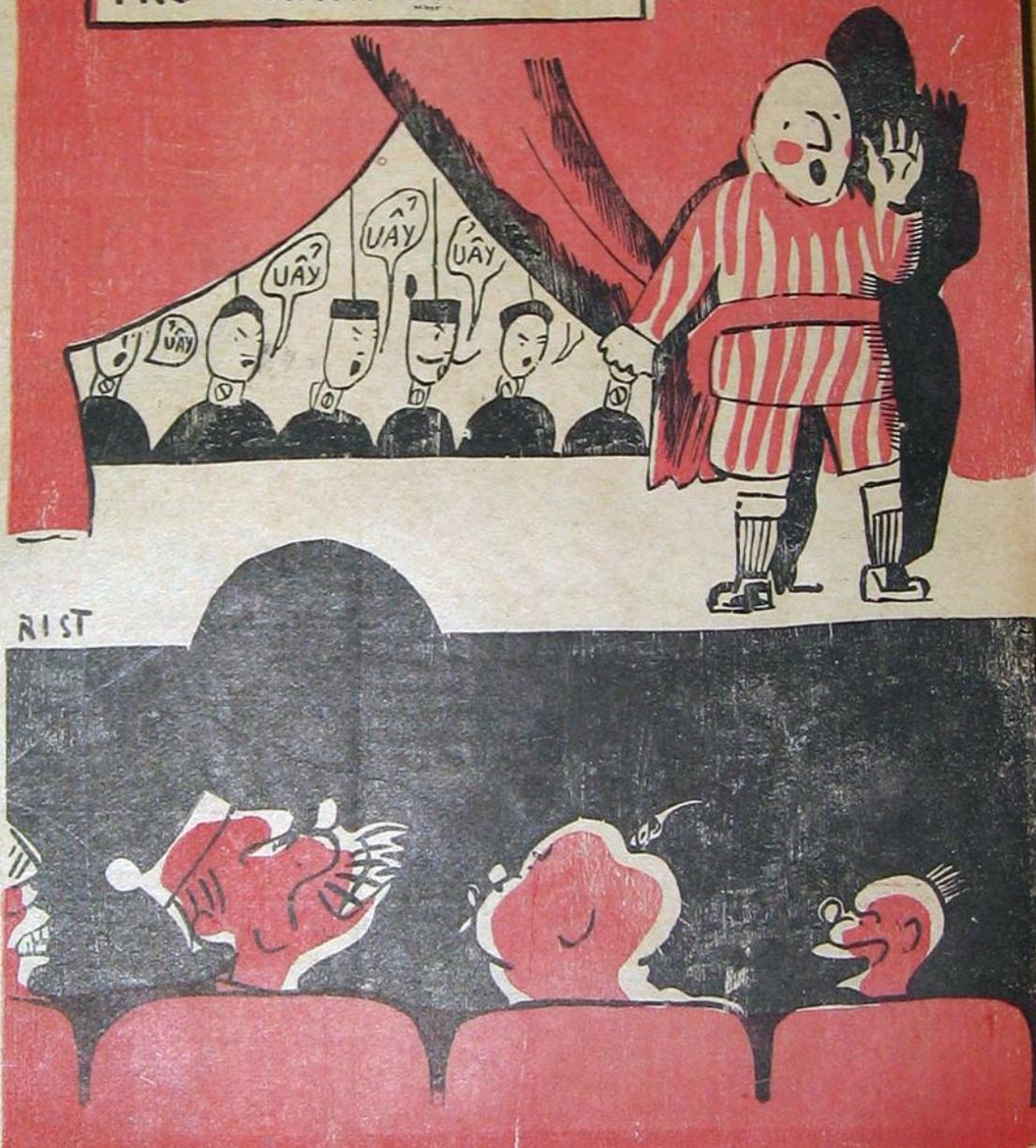


NGÀY NAY

NĂM THỨ BA, SỐ 127, GIÁ 0510

CHỦ NHẬT, 11 SEPT. 1988

TRÒ CHÍNH PHỦ BIỂU



LÝ TOÉI bảo XÃ XẾ — Văn trò mọi năm ? Nhật lâm rồi !

TRONG SỐ NÀY :

Một cuộc điều
tra rất mòi la :

«CHUNG QUANH NGHỊ VIÊN»

Kè, có hàng trăm nghìn thú thuốc bò thận, nhưng ai cũng công nhận thuốc Lưỡng-nghi Bò-thận của Lê huy-Phách hay hơn cả

Vì thuốc này bào chế rất công phu, có vị phải
tẩm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị
phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy
thở khí, và đắt nhất là vị « hải cẩu thận », nên
chứa các bệnh ở thận hiệu nghiệm và cùng !

Những người thận hư : đau lưng, váng đầu, rung tóc, mờ mắt, ù tai, tiêu tiện trong đục bất thường, tinh khí ít và loãng... Những người
mộng tinh, đêm ngủ thường giao hợp với đàn bà tình khi cung ra.
Những người hoa linh : khi giao-hợp linh khi ra mao quái. Những
người dì tinh : thường đến tinh đục thì tinh khi đã tiết ra. Những
người nhiệt linh (linh nóng). Những người lãnh linh (linh lạnh).
Những người liệt dương, gần đàn bà mà dương không cường. Những
người sau khi khỏi bệnh phong linh, vì uống phải nhiều thứ thuốc công
phát làm hại thận mà sinh đau lưng như bẻ, cháy nước mắt, mắt mờ,
vết quỉ đau, tiêu tiện có lì vẫn...

Có các bệnh kè trên hoặc hết thảy những bệnh thuộc về thận khí...
dùng thuốc Lưỡng-nghi bò-thận số 20 của Lê huy-Phách đều khỏi cả.
Hàng trăm vạn người dùng qua thuốc này đều công nhận là một thứ
huốc « bò thận » hay nhất. Giá 1p.00 một hộp.

Một phương-pháp hiệu-nghiem nhất chữa bệnh lậu kinh-niên

Những ai đã thất vọng bởi những người quảng cáo và khoe trong giây
phút đồng hồ ? Những ai đã chạy chữa đủ các thứ thuốc ta, thuốc
Tàu, những ai đã tiêm, rửa đủ các thứ thuốc Tây... mà bệnh vẫn
thành kinh-niên – Dùng thuốc Lê huy-Phách các ngài sẽ được hoán
toàn như ý – bệnh khỏi hẳn một cách chắc chắn ! Các thứ thuốc chữa
bệnh phong linh của Lê huy-Phách là những thứ thuốc đặc tài, khắp
Trung, Nam, Bắc đều có tiếng. Ai cũng công nhận rằng Lâu, Giang-
mai không dùng thứ thuốc Lê huy-Phách nhất định không khỏi.

LÂU KINH NIÊN – Hàng ngày ra il mù, không buổi sót. Có người
buổi sáng ra một vài giol, hoặc nắn vuốt mấy ra đồi chử... Nhưng
người phải đi phải lai 3, 4 lần.. dùng « Lâu mù » số 10 (giá 0p.50) và
luet Trùng số 13 (giá 0p.60) nhất định khỏi bệnh Lâu kinh-niên. Công
hiệu của hai thứ thuốc này không thể nào tả hết được. Hàng vạn
người đã ơn nhờ hai thứ thuốc này mà tránh khỏi sự nguy hiểm của
bệnh Lâu kinh-niên.

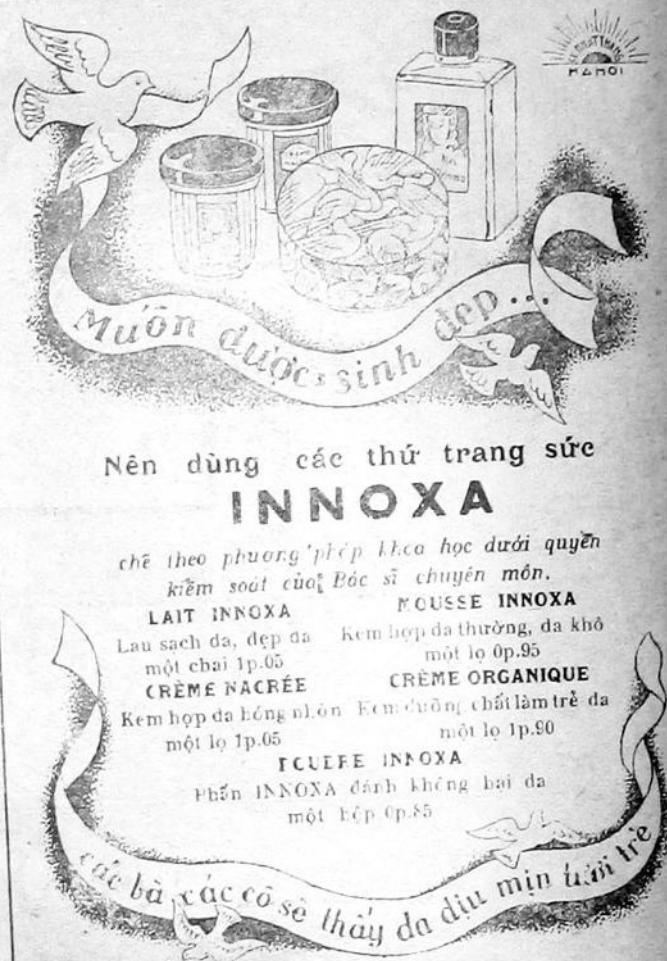
LÂU MỚI MẮC – Tức buốt, đái rát ra máu... dùng « Lâu mù » số 10 năm
1935 » số 70 của Lê huy-Phách khỏi ngay. Thuốc Lâu số 70 của Lê huy-
Phách chữa bệnh Lâu mới mắc hay nhái. Thuốc này đã làm tốt đp
hết thảy các thứ thuốc lậu Tây, Ta, Ta ta hiện có ở xứ này. Giá 0p.60
một hộp.

BỆNH GIANG MAI – Lở lưỡi quai đái, mọc mào gá hoa khé, phủ áo
nắp người, đau xương, đau tay... nhẹ hoặc nặng tới bắc nao... Dùng
nuốc « giang mai » số 18 của Lê huy-Phách khỏi hẳn, không hại sức
khỏe và sinh dục. Giá 1p.00 một hộp.

TUYẾT TRÙNG LÂU, GIANG MAI – Một thứ thuốc chế theo hóa
học, chuyên môn lọc máu sát trùng. Những bệnh phong linh (lâu,
giang mai, ho cam) chưa lượt nói sinh nhiều biến chứng : tiêu tiện
trong đục, có vẫn, uốt quỉ lầu, giải thịt, khớp thận thè đau mỏi... dùng
nuốt trúng số 12 giá 0p.60. các bệnh khỏi hẳn, bệnh không bao giờ trở
ai được nữa. Thực là một thứ thuốc hay nhất ở xứ này ! Mắc bệnh
phong linh mà chưa dùng thuốc Tuyết trúng số 12 của Lê huy-Phach
sao dinh bệnh chưa khỏi tuột nọc được.

Nhà thuốc LÊ HUY-PHÁCH

N° 10 – Bd Gia-long (Hàng Giò) – HANOI
và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ đều có đại lý



Bán tại các hàng bào chế tây và các cửa hàng to.
ĐẠI LÝ: INNOXA 85, Rue Jean Soler – HANOI



Sữa
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BẢO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

Hội xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hàng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 5F
— HAIPHONG —

Tuần này các bạn đã xem phim

L'Extravagant

một phim bất hủ, vui vẻ, ngộ nghĩnh, có một tinh thần xã hội khá cao, với hai ngôi sao chiếu bóng yêu chuộng của mọi người là:

GARY COOPER và JEANNE ARTHUR

NAY CHIẾU THÊM MỘT BUỔI NỮA CÙNG Ở RẠP OLYMPIA NGÀY

thứ ba 18 Septembre từ 9 giờ tối

ĐỀ GIÚP QUÝ ĐOÀN ÁNH SÁNG

Xin các bạn cõi động giúp cho trong chỗ quen biết để mọi người đến xem thật đông. Phim L'EXTRAVAGANT chỉ còn chiếu lần này nữa, sẽ gửi về Pháp — Giá vé ba hơn ngày thường — Hiện đã có bán tại đoàn sở Ánh Sáng.

TRONG GIỜ NGHỈ

sẽ có ban VŨ ĐÌNH HÒE diễn thuyết và ban Âm nhạc MYOSOTIS họa những bài dân mới soạn, rất hay.

VĂN ĐỀ CẨN LAO

Chế độ nô lệ

(Tiếp theo)

CHẾ ĐỘ nô lệ, trong lịch sử, là một sự tiến bộ. Nhưng chỉ là một sự tiến bộ đối với sự dã man của thời đại ăn thịt người, lì như sự tiến bộ của tội khỗ sai chung thân, đối với sự tử hình.

Thực ra, đời sống của nô lệ là một đời khổ cực, nhục nhã của súc vật. Họ không phải là người nữa, chỉ là một đồ vật, chỉ dùng để chơi hay để làm việc tùy ý. Chủ bảo làm gì thì làm nấy, bao di thi di, bao ăn thì ăn, bắt nhậu thì nhậu, đánh thi chịu lấy đòn, cho lấy vợ để con thi được lấy vợ để con, mà không cho thi thôi vậy. Cố người nô lệ như cái tràng cái xích chủ muốn lôi đi đâu thi di. Chủ bằng lòng thi có khi được ăn tráng mặc tròn, có quyền hành trong nhà chủ, chủ ghét thì cùm, kẹp, khô sờ vát vả, là thường; chủ còn có thể đem bán đi lấy tiền, và ở một vài nơi, còn có thể để chờ chết đói hay là giết chết nữa. Nhân đạo, ở trong chế độ khốn nạn ấy, không có nghĩa lý gì cả.

Tuy nhiên, tùy phong tục, tùy pháp luật từng xứ, đời nô lệ khổ sở ít hay nhiều.

Khổn đốn nhất là những nô lệ của các dân tộc mị ở Úc châu, Phi châu, và của dân da đỏ ở Mỹ châu ngày trước. Họ bị hoàn toàn coi như những thứ vật dùng để làm việc hay là để ăn thịt.

Tuy không bị ăn thịt, những nô lệ ở Áo-độ cũng bị khổ đến cực điểm. Theo luật Manon họ chia ra làm bảy hạng: tù binh, tội tử, con cái bọn nô lệ, những người bị mua bán, thang nô lệ cha mẹ để lại cho con và hạng người bị án phạt làm nô lệ. Họ bị coi như súc vật và thường thường người ta mua bán họ, chỉ trả tiền bằng mua bán một con mèo hay là một con cù mà thôi.

Ở các nước cận Đông (Assyrie, Egypte) chế độ nô lệ luân quẩn trong vòng gia đình; thường là bọn họan quan hầu các vị vua chúa. Đời sống của họ không đến nỗi cũng khô quá như ở Áo-độ. Ở nước Do Thái, và ở bên Tàu cũng vậy, đời nô lệ không đến nỗi chua xót quá.

Nhưng ta không nên quên rằng nô lệ được đổi dãi một cách ngọt ngào hơn không phải vì đó là quyền của người nô lệ, đó chỉ là những ân-huệ của người chủ mà thôi. Nếu phong tục trong nước ít độc ác, mà gặp phải một người chủ thảm hiêm, thì nô lệ vẫn không ngóc đầu lên được. Thi dụ như ở bên Tàu đời xưa, đối với nô ti, mang là một lỗi, bắt làm quá sức là mười lỗi, không chờ lấy vợ lấy chồng là một trăm lỗi... nhưng ông chủ có phạm lỗi thì nô ti cũng đành cắn răng mà chịu.

Dẫu sao ở đâu cũng vậy, về phương diện tinh thần thì nô lệ đều bị khốn nạn đến cực điểm. Nô lệ không có một chút quyền gì, không có quyền dự vào việc công, không có quyền lập nên một gia đình, không có quyền có gia sản. Tiền làm ra được, tiền mồ hôi nước mắt của họ, cũng như thân thể họ, là hoàn toàn của người chủ. Chủ cho lấy vợ, thì có vợ, chủ bắt vợ đi, thì mất vợ vậy. Nếu là đàn bà, thì được ông chủ vời đến là một hạnh phúc lớn; nhưng nếu không làm cho ông chủ vừa lòng thì ông lại bắt quay đầu về chuồng bò chuồng trâu hay là ông gán cho làm vợ một người nô lệ khác của ông ta. Thảm hoặc có con, thì bỗng dưng ông chủ, hoặc vì lợi, hoặc vì một lẽ khác, đem con đi bán một nơi, mẹ bán một nோ, cũng phải yên lặng mà chịu số phận. Là vì ông chủ có coi nô lệ như người biết đau xót đau, ông chỉ coi như một lũ trâu bò, mẹ mất con, con mất bố cũng vẫn sống mà kéo dây cho người như thường, nô lệ tuy vậy vẫn có lòng minh của loài người, nên chủ nhân hết sức dùng cái thông minh ấy; ở thôn quê thì bắt họ làm hết việc nông, ở thành thị thì bắt họ làm tôi tớ, làm thợ, có khi họ lại làm ông lang, làm nhà triết học cũa. Tí như ông Esope ngày xưa, một người nô lệ chỉ bán có mười drachmes, nghĩa là chưa bằng giá một con lợn. Nô lệ, ở dưới cái chế độ phản động khốn nạn ấy, mất hết cả nhân cách, trở nên nịnh hót, sợ sệt, còn chủ nhân dễ dàng trở nên ác nhân ưa phỉnh phỏng.

lục đời xưa dã man một phần lớn là tại ở cái chế độ nô lệ vậy.

Song dần dà, nô lệ trở nên đồng dúc và sự lạm quyền của các chủ nhân quá bất công nên ở nhiều xứ người ta nghĩ đến cách ngăn giữ lại. Dân Do thái căm giết nô lệ, người chủ nào giết chết nô lệ cũng bị tội tử hình như một sát nhân khác, và nếu đánh nô lệ bị thương thì phải trả lại tự do cho họ. Bên Tàu, vua Quang Vũ cũng nghĩ vậy, một đạo dụ của vua căm giết nô ti, nếu giết, sẽ bị xử trảm, và nếu dem hoan nô ti, thì phải truất làm thứ dân.

Nhưng người chủ vẫn có quyền thường phạt, mà quyền ấy to lớn quá. Đánh đập, trói buộc, cùm kẹp, thời thi tùy tình người chủ. Nếu trốn mà vồ phúc bị bắt thì sẽ bị xích chăn mà bắt làm việc dưới roi vọt, hoặc có khi bị chủ lấy kim nung đốt đẽ đánh dấu trên vai, trên trán, không còn mong trốn lần thứ hai được nữa.

Cái tục đánh dấu ấy là vết tích của cái tục dã man của các chiến sĩ đời xưa. Kể thắng trận thường muôn khoe thành tích vẻ vang của mình nên chặt lấy thủ cấp địch quân như ở bên Tàu, treo đầu lâu vào cổ như bọn mị Phi-châu, hay là cắt tay họ như ở Úc-châu, cắt mũi họ như ở Mỹ-châu. Đến lúc không giết địch quân nữa, chỉ bắt họ làm rô-le, thì cũng đánh dấu trên người họ cái tài năng của mình bằng sự dã man ấy. Về sau, mãi về sau, lúc phong tục trở nên hiền lành hơn, thì dâng lê sêo tai, người ta chỉ sáu tai như người Do-thái đối với nô-lệ, dâng lê sêo mũi, người ta chỉ cắt tóc như dân Caraibes hay Noutkas đối với nô-lệ cửa họ. Bên Âu-châu, ở La-mã, Hi-lạp hay ở bên Pháp hồi còn là xứ Gaule cũng vậy: tóc ngắn là chứng triện của nô-lệ còn tóc dài là biểu hiệu của uy quyền.

Sở nô-lệ một ngày một đông, thì sự khô cát của nô-lệ một ngày một tăng. Nếu chỉ là nô-lệ trong một gia đình nhỏ, như ở bên Tàu, hay ở

(Xem tiếp trang sau)

Hoàng-Đạo

Câu chuyện hàng tuần...

THẾ LÀ ngày ấy đã đến, ngày mà cả quốc dân đang mong ngóng, ngày các ông nghị dân biếu và chính phủ biếu họp nhau để sốt sắng bênh vực quyền lợi cho dân.

Hiện giờ, thi mới thấy các ông ấy sốt sắng tranh dành cái ghế nghị trưởng cho mình hay cho người của mình — Người của mình hay mình của người ta, cái đó còn tùy, vì bị người ta mua thì mình là của người ta hẳn rồi, trừ khi mua bán mình một lần nữa cho một người khác.

Buồn ! Chung quanh nghị viện chỉ nghe thấy toan những chuyện ăn uống, tiền nong, hát xướng, phê phán. Có người đã điều tra và biết đích tên từng ông nghị di theo một ông nghị trưởng trong lai xuống xóm hoặc đến cao lầu.

Chúng tôi ước ao rằng trong số các ông nghị đó không có các ban mà vì bản chương trình tối thiểu, vi thấy theo các đảng phái, đoàn thể có chính kiến gần giống chính kiến của chúng ta, chúng ta đã ủng hộ và hứa sẽ ủng hộ mãi mãi.

Còn nếu kè nào cứ thiết miếng ăn miếng uống của họ hơn miếng ăn miếng uống của dân chúng, mà đã sai đường thì...

— Thi các anh làm gì tốt ?
Họ có thể trả lời thế.

Nhưng chúng ta đừng lo. Chúng ta chẳng thiếu gì cách để triệt quật phản bội. Khi giới của chúng ta sẽ chỉ là thứ khi giới chính đáng và hiền lành nữa. Nhưng dù cái giặc mà chúng ta sẽ dùng để treo cổ họ lên trước dư luận chỉ là cái giặc vô hình không lâm cho họ tát thở được, nó cũng sẽ có đủ mảnh lực rứt lên cao để lưu truyền mãi mãi, những hành vi khốn nan và những tâm địa thối tha.

Vậy chúng ta cứ yên lặng mà chờ xem. Khi bỏ phiếu, chúng ta không trúng vào cá nhân, vì chúng ta tin chắc rằng cá nhân tất phải theo mệnh lệnh đảng hay đoàn của mình. Chúng ta đã tin ở một đảng một đoàn thì thi nhau người mà đăng ký, đoàn thì ấy cứ vào viện, chúng ta sẽ hết sức ủng hộ, nghĩa là chúng ta chỉ ủng hộ bản chương trình tối thiểu mà đăng ký, đoàn thì ấy đã cùng chúng ta thảo luận.

Đọc bài này có lẽ các ông nghị trên mặt trận Dân-chủ sẽ mỉm cười nghĩ thầm : « Làm gì mà dữ dội thế, mà quá lo xa thế ? Nào có ai phản bội ai, hay di ẩn di uông với ai, hay nhận tiền nhận nong của ai đâu ?

Vâng, chúng tôi cũng chắc thế. Nhưng phòng bị thì chúng tôi vẫn

phòng bị. Chúng tôi lúc nào cũng phải mở to mắt và lắng hết tai, để nhìn các ông làm việc, và nghe các ông bàn cãi.

Rồi dem đổi chiếu với bản chương trình tối thiểu.

Và bản cam đoan có chữ ký của các ông.

Đó là chúng tôi dành riêng cho các ông nghị của bản chương trình tối thiểu.

Còn các ông dân biếu khác, dù thuộc phái « bảo hoàng » hay phái « bảo tiến » hay phái gì, hay không phái gì chăng nữa, chúng tôi cũng không bỏ qua mà không kiêm tiếc đến công việc. Ở phái nào, thờ phụng ý tưởng gì, thi các ông ấy cũng vẫn là « dân biếu », người thay mặt dân ở viễn đê bệnh vực quyền lợi cho dân. Nếu các ông ấy di trái với quyền lợi của dân thì tức là phản những người đã bầu các ông ấy ra. Đối với bọn phản bội thi ai nỡ đề cho yên mà làm bậy, mà ăn bậy.

Sau hết, đến các ông « chính phủ biếu ». Chúng ta chỉ nên phản nản cái chế độ nghị viện ở xứ này mà cố quên các ông ấy đi, coi như không có ở trong viện.

Số báo này xuất bản thi nghị viện đã bầu xong nghị trưởng và các ủy ban. Chúng tôi chắc chắn trận Dân-chủ, một thiểu số trong viện, sẽ không thể nào chiếm được cái ghế nghị trưởng, nhưng không phải vì có là thiểu số mà cần phải dựa vào một sức mạnh nào.

Ông Diên, người mà các đoàn thể Dân-chủ đã cử ra tranh nghị trưởng với ông Luc và ông Bồng, chắc ít nhất sẽ chiếm được 13 phiếu bầu cho.

Có người hỏi : « Nếu ông Diên chỉ chiếm được có 10 phiếu ? »

Xin trả lời : « Vậy tất có ba người bỏ phiếu cho ông Bồng hay ông Luc. Mà người ấy thế nào rồi chẳng lộ chân tướng ra ! »

TIN SAU CÙNG — Kết quả lần bỏ phiếu thứ nhất : Ông Luc 53
— Bồng 58
— Diên 7
phiếu trắng 2

Vậy hãy biết trong bọn các ông nghị dân chủ có 6 ông bán lá phiếu.

Lần bỏ phiếu thứ hai : Ông Luc 58
— Bồng 60
phiếu trắng : 2

Khái Hưng

CHẾ ĐỘ NÔ LỆ

(Tiếp theo trang trên)

Hi-lạp, La-mã lúc mới có nô-lệ, thì chủ-nhân và nô-lệ còn ở gần nhau, có khi cùng chục khố cực với nhau, giúp đỡ lẫn nhau nữa — thí dụ như ông Caton ở La-mã ăn uống với nô-tì, còn vợ ông thì cho con cái nô-tì bú. Nhưng một khi người ta có đến hàng trăm nô-lệ, thì không còn tình nghĩa gì nữa. Người ta hóa ra độc ác hơn : ở La-mã, người ta thường đốt sống nô-lệ, hay là vứt nô-lệ cho thú dữ ăn thịt có khi lại đem nô-lệ đóng danh câu rút nữa. Song cũng vì thế mà nô-lệ uất ức hơn, và lại là số đông, nên thỉnh thoảng nô-lộ loạn để cướp lại tự do đã mất. Trong mấy thế kỷ, lịch sử của loài người chỉ còn là lịch sử của sự tranh đấu của hai giai cấp, giai cấp chủ-nhân và giai cấp nô-lệ. Một bên cố giữ lại cái uy-quyền bị lung lay, một bên cố thoát ly ra ngoài xiềng xích. Song bao giờ cũng vậy, giai cấp chủ-nhân, có thắng được một vài lần, rút cục vẫn bị thua. Phải chung bắt đắc dĩ phải nhượng bộ dần, những quyền lợi của nô-lệ dần dần nhiều hơn lên. Người ta di lăn từ chế độ nô-lệ đến chế độ phong kiến. (Còn nữa)

Hoàng Đạo

SÁCH, BAO MỚI

ĐỌC VÀ HỌC QUỐC VĂN (lớp Trung đẳng) 60 bài có giải nghĩa, câu hỏi và đầu bài luận theo đúng chương trình giáo khoa của nhà nước, dày 66 trang. Soạn giả : bà Đoàn Tâm Ban, giám đốc trường Đoàn Lê ở Bạch-Mai Hanoi.

Nguyễn trung Chính xuất bản, giá bán 0p 30

BÚA CON HOANG — Tiểu thuyết của Nguyễn Vỹ do nhà Minh-phượng xuất bản. Giá 0p 45.

ETERNELS REGRETS, pièce en 6 tableaux dont un prologue. Le grand diplôme d'honneur avec félicitations du jury au concours d'hiver 1936, 1937 de l'Académie des Jeux Floraux de Nice.

Soạn giả Vi huyền Đắc
Nhà xuất bản Thái dương, dày 130 trang giá 15fr.

LUẬN QUỐC VĂN, soạn giả Nguyễn Văn Nhã dùng cho học trò thi bằng Sơ Học Yếu Lực nhà Nam-ký xuất bản, dày 58 trang.

Một bức thư

Chúng tôi nhận được một bức thư của đoàn đại biểu các giới lao động, tiểu thương, thanh niên, phụ nữ Hanoi, xin các nguyên văn đăng sau đây :

Cuộc chất vấn báo « Việt Đức » của đại biểu các giới ở Hanoi

Vì nhận thấy báo « Việt Đức » từ chỗ khôi hài, trào phúng đi tới chỗ riết vô lý, rồi mạt sát, sau cùng đến vụ khống muỗn gây một ý tưởng xấu đối với những hành động của dân chúng, các giới lao động, tiểu thương, thanh niên, phụ nữ Hanoi thấy sự cần thiết phải cử đại biểu đến chất vấn báo « Việt Đức » về thái độ ngược với ý nguyện và hành động của dân chúng.

Đã không nhận chỗ trái của mình, các nhân viên XX « Việt Đức » lại thách đoàn đại-biểu hoặc đi kiện, hoặc bút chiến, hoặc « đánh nhau »

Trước những bộ mặt thật, tráo tuổi ra, đoàn đại-biểu nói :

“ Chúng tôi đến nói chuyện với các ông mục - đích là muốn đưa những bằng chứng xác - thực động các ông nhận điều sai lạc mà sửa chữa dần dần. Chúng tôi không có ý đến đây để bàn cãi với các ông về chính-trị hoặc cầm đoàn các ông không được chỉ - trich người khác.

Chúng tôi không quen nhờ tòa án của chính phủ để trưng trị họ cảm trả phao-trào quào chúng, và các cơ - quao của quần chúng cũng không thừa chỗ để bút chiến với các ông.

Chúng tôi chỉ phản nản về chỗ các ông không biết dùng những khi giới đúng đắn để đối trị với kẻ thù mà trái lại chỉ dùng những khi giới bẩn tiện. Chúng tôi đã nói nhiều mà các ông không nhận nổi điều lỗi nào, vậy chúng tôi xin cáo từ.”

Đoàn đại-biểu các giới lao động, tiểu thương, thanh niên, phụ-nữ Hanoi

CẨM Ô

Tim việc làm

— Trẻ tuổi, đứng đầu, có bao tú tài tây, muốn tìm một chỗ để học ở tư gia ở Hanoi.

Hỏi M. Xoàng, 63 Rue Nguyn Hanoi.

— Đã học qua ban tú tài, tìm một chỗ dạy học trong căn nhà. Hỏi ở № 59 Rue Bô-hnh Hanoi.

Cùng các chị em nữ học sinh

Trường « Việt - Nữ » ở Quai Clémenceau vừa chấn chỉnh lại và mở rộng thêm, dọn lại Rue Jean Dupuis n° 75. Có dù Cours Enfantin đến Cours Supérieur, Complémentaire. Có lớp nữ công, lớp học tối Pension de famille rất tiện lợi.

KHÚC YÈU ĐƯƠNG

Lời ca và âm nhạc của THÀM - OÁNH

trong « Myosotis - Orchestra »

Một bản đàn sê do ban Myosotis Orchestra họa để giúp vui cho buổi chiếu bóng của Đoàn Ánh Sáng tại rap Olympia ngày thứ ba 13 Septembre 1938

Ngọn trào, gió cuốn mang đến nơi
dầu chiếc thuyền tinh, xa chim nỗi. « Thuyền
ơi ! Hãy ghé vào bờ, để tôi đỡ phải mong
chờ ; mượn lái thuyền mà đi kiếm người mơ. »
— Một ngày ân ái, một buổi bên nhau,
có thể thôi, cũng đủ rồi. Em ! oi !
— Bên em một ngày, xa em một tuần,
Yêu di kèo nứa hết ngày xuân Bên em một
giờ, tưởng như một đời. Yêu di, kia chiếc lá vàng
roi ! ngon...

Tập kiều

(Tả cảnh nhà Khai-trí hòm khai mạc hội đồng Dân-biển)

Xe.. hơi dừng bánh cửa ngoài,
Trên thềm, rẽ đám đông người,
bước ra

Một ông... xám xạm màu da (1)
Ăn gì cao nhón đầy đà lầm sao ? (2)
Trước xe kinh cần cái chào,
Bắt tay, cụ Thống bước vào tận nơi.

Bèn thi mắng lão... râu dài,
Bé thi ba bốn chục người lề trai.
Giữa thi... bàn ghế hẳn hoi,
Trên treo bức ảnh trăng dời lồng mây (3)

Hà-Thành Khai-Trí là đây,
Hội này thi lấy ông này tiên sư...

THƠ ĐƯỜNG

Tùng thanh

Nguyệt hǎo, hǎo đọc tạ,
Song lồng tai tiền hồn.

Tây nam vỉ phong lai,
Tiêm nhập chí diệp gian.

Tiều-liệu phái vỉ thành,
Bán giá minh nguyên tiễn.

Hàn sơn lấp lấp vū,
Thu cầm lanh lanh hayen.

Nhất văn dịch phiền thử,
Tái thính phá hồn phèn.

Cánh tịch tuy bất mị,
Tâm thè cầu riều nhiên.

Nam mạch xa mā động,
Tây lana ca xúy phòn.

Thay tri tư thiêm hạ,
Mân nhĩ bắt vi huyền.

BẠCH-CỤ-DỊ

THƠ DỊCH

Tiếng cây thông

Trăng trong, ngồi mát một mình;
Hai cây thông đứng hữu tình trước

biển

Nhè-nhàng cơn gió đưa lên,
Lùn cành, lá, đón tự miền tây-nam.

Bóng trăng sáng nửa chừng đêm.
Lào rào nghe tiếng gó làm tuôn đưa

Áo áo núi rết sa mưa,
Đòn cầm thu này giây tờ lạnh lung !

Một ngõe, rửa sạch cơn nồng;
Hai ngõe, bức-bối trong lòng phả tan

Thâu đêm thức mãi bần-hoàn,
Đá khoan khoái dạ, mình khoan khoái

mình.

Đường Nam xe ngựa rinh rinh,
Xóm tây tiếng hát, tiếng sinh rộn

rặng.

Ai hay nay chở hành lang,
Bày tai nghe vẫn êm thường như

không.

TÂN-BÌ

1) Hai câu này, ý tả tiếng thông reo
như vậy.

Mỗi năm kè tiền nghìn bạc mớ,
Sống một đời phứa phứa, đé vương.

Ngồi khèn mát, ăn bát vàng,
Bên danh, bên lợi, hai dâng hai

hai

Nên mỗi khóa, lâm ngài dân biền.
Trò hết tài trâm khéo nghìn khóa.

Thường khi tốn đến bạc mươi
Đè tranh nhau giật cái chuông đong

Trung-

Tú-Nh

PHÚ - XUÂN HỌC - HIỆU

ĐƯỜNG GIA - HỘI - HUẾ

Lập từ năm 1931 — Hiệu trưởng : CAO - VĂN - CHIỀU

NHỮNG KẾT QUẢ TRONG 2 NĂM VỪA QUA :

Thi Tốt-nghiep thành chung (Diplôme d'E. P. S. F. I.)

Năm 1937 : Kỳ đầu: đậu 6 trò. Kỳ thứ nhì: 9 trò (tổng cả thi: 15

Năm 1938 : Kỳ thứ nhất : Ở Huế, đậu cả thi: 83 nam thí sinh.

Trong số đó, hòn trường được 23 học trò vào ván-dáp,
và đậu hẳn 20 trò (có một trò đậu thứ nhì, được
Mention bien (Ua hạng).

Thi vào ban Tú-tài trường Khải-Định (Enseignement secondaire),
Đi 5/trò, đậu cả 5 (có một trò đậu thứ ba)

NGÀY NHẬP HỌC : 30 AOUT 1938

THI HỌC BỘNG : 1er SEPTEMBRE 1938

Giá học phí : Lớp nhất 2p.00 — Nhât niên 3p.00 — Nhị niên 3p.50

Tam niên 4p.00 — Tứ niên 4p.50

4p.00

Tứ niên bô tập (4e A Complémentaire)

Dự định mở thêm Ban Tú-tài

Các giáo viên đều có bằng Cao-dâng Sư-pham, Cử-nhân, Tú-tài.

Đàn bà hay là người yêu ?

ÁI TÌNH VÀ KHUÔN SÁO

CÀO LUẬN của XUÂN DIỆU

HƠI chàng trai trẻ đi trên đường kia, đẹp như một cây thông và mạnh như một chiếc tassel, ngừng lại đây và cho tôi dặn : « Anh đừng chịu một khuôn sáo nào hết. Anh nên xét cho kỹ, để chỉ nghe sự thành thực quả nhiên là thành thực của lòng anh. Anh kiêm ái tình, tôi biết. Hãy coi chừng không khi của anh thở ! Người ta đã nhả vào trong ấy không biết bao nhiêu là lưỡi biếng, nhảm lẩn, a dua. Hãy đi một con đường vĩnh thê thích đi chứ không phải vì một triệu bàn chân đã đậm nhẫn. »

Phải, tình yêu bị sự mờ tối của loài người làm thành ra một lớp quấn. Nhất là đã bị bọn văn sĩ, thi sĩ phái lãng mạn ca tụng một cách dễ dãi, rằng gân cõi lén, say mê nói những lời nói chất hẹp mà họ tưởng là chân lý của đất trời. Tôi rất tin rằng có một tôn giáo của niềm yêu đương, nhưng tôi muốn nói cho thế giới biết rằng Tôn giáo thờ Ái tình không phải là tôn giáo thờ phụ nữ.

Các cô con gái ơi, các cô không phát cáu vì người ta cứ xem các cô là những vật đẽ cho đời yêu sao ? Nếu giả sử tôi là cái bão thổi, có lẽ tôi chỉ hơi sung sướng một tí vì được người ta đến lấy tôi, nhưng tôi lại cảm thấy vô cùng cho sự ngu xuẩn của những người cứ đến lấy tôi mãi. Các cô bị người ta nhảm mắt ca ngợi, vì người ta hứa theo ý chung của số đông người, những ý chung mà người ta bảo là chân lý bá-di-dịch.

Đàn bà đẹp, đẹp lắm. Nhưng khi ngắm các nương tử, tôi nghĩ rằng sắc đẹp ấy là một sự ngẫu nhiên ; đàn bà đẹp, áu cũng là một sự tình cờ gặp giữa loài người, chứ không phải đẹp vì có một lẽ thiên nhiên của ông trời nào hết. Nếu ta nghiêm rằng trong muôn loài khác, sắc đẹp là dành riêng cho giống đực, thì ta sẽ hơi ngỡ ngàng khi thấy lát cùi ván chưng của loài người cứ quay vào ca tụng giống cái, và ta sẽ biết rằng ta yêu đàn bà không phải vì trời xui hay đất khiến, không phải vì theo một luật lệ nào. Lẽ phải không đúng một chỗ đâu ! Nếu loài vật có ván chưng, thì các con gà mái sẽ thi nhau làm thơ tặng các con gà trống, và hoa khói của bồ câu sẽ là một chú bồ câu đực có bộ lông nấm sặc chói ngời.

Chẳng qua bọn đàn ông muốn cho to chuyện, nên bày đặt cái

« huyền bí của phụ nữ » (le mystère de la femme), và muôn thứ bịa khích, cũng công nỗi như thế, nào sức mạnh của phụ nữ, nào người đàn bà không ai tránh nổi (la femme fatale) nào người đàn bà « contine, con ma » (vampire).

Giá chúng ta đi hỏi một người đàn bà : « Thưa bà, bà có thấy bà bí mật hay không ? », bà ấy sẽ ngạc nhiên mở mắt ráo to và thấy chính chúng ta là bí mật hết sức. Bà ấy vẫn đi đứng, ăn ngủ, nói nũng, bà tự xem mình rất là tự nhiên.

Nói rộng ra, cái gì mà không bí mật ? Làm như đàn ông là một bọn trẻ trâu, không có linh hồn, và lòng của người đàn ông dễ biết lắm.

Không, bí mật của phụ nữ chỉ ở trong đầu của chúng ta thôi ! Một cô gái huyền bí vì ta yêu họ chứ không phải vì họ là đàn bà. Để thường cô gái không thấy người con trai mình yêu là bí mật hay sao ? Ta yêu ai, người ấy bỗng thành ra huyền bí, thành ra một vũ trụ, một bài toán, một cõi đêm : đó là tình cách của ái tình, ái tình ương

bíển một người thường thành ra một người cao xa, sâu sắc, đầy thơ mộng, để cho ta tìm kiếm và lấy tìm kiếm làm vui. Một chứng cứ, là trước lúc ta yêu một người kia, ta thấy họ cũng như mọi người, rồi khi ta đương yêu, ta thấy họ ghê gớm hơn thần thánh, và khi hết yêu, ta lại thấy họ sao mà tầm thường thế, không có quyền lực gì cả, không thể làm hại được ai.

Vậy thì ta phải nói : « huyền bí của người yêu » chứ đừng bô bô nói những điều nhảm lẩn rất lười biếng.

Sức mạnh của đàn bà ? Sức mạnh của người yêu thì mới đúng. Người đàn ông được yêu là một vị vua chúa, chứ có riêng chi đàn bà mới là hoàng hậu ? Ai được yêu, người ấy có quyền. Tôi quyết rằng phụ-nữ vẫn thấy tất cả quyền phép, tất cả thiêng liêng, huyền bí nơi người đàn ông họ yêu. Sắc đẹp chỉ có ma lực khi nào tình yêu đến thở. Ma lực & nơi tình yêu chứ không ở nơi sắc đẹp.

Còn gì nữa ? Đàn bà tình ma ư ? Sao đàn ông lại chẳng tình ma ? Hipp-

polyte đã làm cho Phédre bị một luồng tâm sét ; từ khi gặp, nàng bị mất hồn via vi chêng. Và Thésée dù dỗ Ariane, sau khi đã rõ biết bao nhiêu mồi khác. Không ai cưỡng nổi với đàn bà ; nhưng có ai lại cưỡng nổi với đàn ông ?

Hơn nữa, giữa những con trống, có Don Juan ; còn giữa những con mái, chẳng có tên một người đàn bà nào quyền phép sánh Don Juan cho kịp. Người tình nhân độc nhất vô song, người tình nhân không tiền khoáng hậu, dì lời đầu là được mê tới đó, kéo muôn trái tim ở sau chân, hái muôn cành hoa ở trong tay, người tình nhân dành chiếm lấy tình yêu của muôn người, người ấy lại không phải là một con mái, mà lại là một con trống. Thế sao lại nói riêng đàn bà là gớm ghê ?

Và trong khi ca tụng đàn bà, người ta lại vu oao cho họ quá đáng. Đàn bà, lòng dạ đồi thay ! đàn bà, ân tình trả tráo !

Không, đàn bà chỉ là những sinh vật cũng như đàn ông thôi ; ai muộn các ông đem đặt họ lên trên bàn thờ, rồi sau trách họ dù mọi thứ ? Đòi thay, trả tráo, đó vốn là tình cách của ái tình ; khi ta quá yêu một người, ta nâng họ lên quá cao, nên ta thấy họ không xứng với lòng ta nâng họ. Người đàn bà sẽ nói trả lại đàn ông tất cả mọi điều phụ bạc của phái mạnh ; như thế là huề.

Chỉ có tình yêu, chỉ có người yêu ! Một lần nữa, hối chàng trai tôi đã đón giũa đường mà cắn dặm, anh đứng hùa theo khuôn sáo nào hết. Anh hãy yêu một người vì anh thấy quả nhiên lòng anh thực yêu họ, chứ không phải vì họ là đàn bà. Anh đừng bắt chước. Sự bắt chước đã vào trong ái tình, làm cho tình yêu thành một thói quen.

Chỉ có lòng ta, chỉ có lòng ta thôi ! Lắng nghe sự chân thực của chính lòng anh ; muôn lời nói của loài người đều là thừa, nếu lòng anh không cảm thấy. Hãy đập đồ cái pho tượng « Người đàn bà », để dựng lên một cái đài bền hơn, đúng hơn, tăng cho « Người yêu ». Người yêu sẽ không ở riêng trong phái nào, yếu hay mạnh ; Người yêu, theo đúng nghĩa, là người mà lòng ta yêu. Vì thần ấy sẽ thu nhận cả hương hoa của muôn trái tim, và sẽ dùng nguy nga trên cái đài cao như mây, ngó xem ngã ba, ngã tư, ngã muôn, ngã triệu của những con đường mà nhân loại theo đi để kiểm ái tình.

Xuân Diệu

ĐI GIỮA ĐƯỜNG THƠM

Đường trong lảng : hoa dài với mùi rơm...

Người cùng tôi đi giữa đường cỏ thơm.

Lòng giặt sẵn ít hương hoa tường tượng.

Đất thêu nắng, bóng tre rời bóng phượng
Lần lượt buông màn nhẹ vướng chân lâu :
Lên bờ cao bay đi xuống bờ sâu ?
Không biết nữa... Có chút gì làm ngọt
Trong không khí... Hương với mầu hòa hợp...

Một buổi trưa không biết ở đời nào,
Như buổi trưa nhẹ nhè trong ca dao,
Có cu gáy, có bướm vàng nữa chứ,
Mà đời lừa đứng bên vườn tinh tú.
Buổi trưa này xưa kia ta đã đi,
Phải cùng chăng ? lòng nhớ rõ làm chi !

Chân bên chân, hồn bên hồn, im lặng,
Người cùng tôi đi giữa đường rải nắng,
Trí vô tư cho da thở hương tinh.
Người khẽ nắm tay, tôi khẽ nghiêng mình
Như sắp nói, nhưng mà không. — Khóm trúc
Vừa động lá, ta nhận vào một lúc
Cả không gian hồn hập rất thơm tho ;
Gió hương đưa mùi dịu dàng phơi...

Trong cảnh lặng, vẫn đưa mùi gió thoảng...
Trí bâng quơ nghĩ thoáng nhưng buồn nhiều :
« Chân hết đường thời lòng cũng hết yêu ».
Chân đang bước bỗng e dè đứng lại,
— Ở giữa đường lảng, mùi rơm, hoa dài...

Huy-Cận

LU'U BINH DU'ONG LE

KHAI - HƯNG thuât

(Tiếp theo)

IV. — ĐẠI CHỜ

*Gió trăng quyền khách e nhiều nỗi
Đinh sắt gìn lồng dễ mấy ai!*
Nguyễn Định Ngọc

DÈM khuya. Trăng tà.

Tiếng Lưu Bình đọc sách vẫn sang sảng.

Trong phòng khuê, bên ngọn đèn dầu đặt trên đá gỗ hình lá sen, Châu-long ngồi thêu kip cho xong chiếc riềng màn thứ hai. Chiếc thứ nhất là một bức tranh « Vinh quí bái tồ » hình dung Lưu mặc áo cầm bào, cưỡi con ngựa tía, tay trái thả lỏng cương da, tay phải cầm roi trúc trở về một nơi làng mạc. Theo sau một tên lính mặc áo nẹp dô xoay tròn chiếc lọng xanh những bông ngũ sắc xòe ra, óng ánh. Dàn phía trước năm tên cầm cờ cầm biển, đánh trống khau và rút loa.

Chiếc riềng ấy, ngày ngày Lưu ngắm nghia không chán mắt, tấm tắc ngợi khen tài nữ công của người vợ dâm. Chàng chỉ phản nản một điều là trong bức thêu, Châu-long quên cái võng điệu của nàng. Chàng khẩn khoản xin nàng thêm vào, nhưng nàng chỉ bí mật mỉm cười.

Còn chiếc riềng màn thứ hai, nàng khởi công đã tám tháng nay mà vẫn chưa xong. Lưu dõi xem trước, nhưng Châu-long chỉ có một câu từ tạ lẽ phép :

— Thiếp cam đặc tội cùng lang quân; thiếp đã trót có lời cầu nguyệt Phật, Trời, xin cho bức thêu ấy được một vị tân khoa thường thức trước tiên. Nay còn có ba tháng nữa lang quân đã

tên chiêm bảng vàng. Lúc ấy thiếp xin quý gối tay nâng ngang mày kính cần dâng tác phẩm lên đè lang quân nhàn lâm, thiết tưởng cũng không muộn gi.

Lưu vui vẻ nghe theo, cảm động vì những lời vàng ngọc. Nhưng trong thâm tâm, chàng ao ước được xem. Chàng đã tìm đủ cách, lập đủ mưu mà vẫn không toại ý muốn. Chàng định bắt thính linh lén vào phòng đê ngó

chàng tỉnh ngủ. Lời dịu dàng của Châu-long, trong đêm vắng, thầm thia, rung động tâm hồn, nhưng vẫn nhiễm đầy vẻ trang nghiêm khiến Lưu không những không dám mơ màng tới chuyện mây mưa trăng gió, mà còn kính sợ nữa, kính sợ hơn tiếng quát tháo của ông thầy học, thời chàng còn thơ ấu.

Nhưng đêm nay lòng chàng rạo rực khác thường. Chàng băn

váng, ngây ngất, tưởng đương sống trong giấc mơ tiên. Và chàng thở dài cắt giọng trong sáng ngâm câu ca dao :

*Đêm nay mới thực là đêm,
Ruột sot như muỗi, dạ mềm như
dưa.*

Châu-long hiều thấu lòng chàng. Vì lòng nàng, bao đêm nay nàng cũng cảm thấy không được bình tĩnh, nhất từ hôm con chim oanh vàng, veo von hót trong hoa, đã cùng những ngày xuân êm ấm đến làm xao xuyến khu vườn đào đang nở.

Vẫn biết tình yêu của Dương Lễ luôn luôn là cái mộc bộ thân cho nàng. Người chồng quân tử ấy, người bạn nghĩa hiệp ấy, nàng sợ ngang với trời, và nàng mến như một người cha nhân từ, không một lúc nào nàng không âu yếm nhớ thương.

Nhưng đêm xuân, gần một trang thiếu niên tuấn tú, ai dè mà cầm lòng cho được?

Tư tưởng bất chính chợt làm nàng rùng mình kinh hoàng. Vả nết mất nàng rùng rợn ướt đầm cả hai bên má.

Trong khi ấy, Lưu-Binh bỗng cắt tiếng ngâm một cõi điện, không phải cái giọng ngâm chính trực thường ngày, nhưng cái giọng lẳng lơ trêu ghẹo :

*Xuân như hoa,
Noãn khi vi.
Đào hoa hâm tiếu, liễu thư mì.
Điệp loạn phi,*

*Tùng lý hoảng oanh nghìn
ngôn.*

*Lương đầu từ yến nam ni,
Hao dâng xuân khuê bát tự tri
Xuýt tán thi.*

Châu-long vẫn ngồi khóc. Vâ



nàng làm việc. Nhưng bao giờ phỏng nàng cũng then cài cần mực. Vả nàng chỉ thêu thùa vá may về ban đêm, còn ban ngày nàng thu dọn cửa nhà, đi chợ làm cơm, một mình cặng dâng dù trăm công nghìn việc. Đêm, nàng thức rất khuya. Hết thấy Lưu thưa tiếng đọc sách, ngâm thơ, nàng lại hẵng dặng hoặc qua vách hỏi vài câu chuyện để

khoán, đứng ngồi không yên, sáu gấp trên án không buồn mở đọc.

Châu-long qua khe vách nhìn ra, hỏi :

— Kinh thưa lang quân, lang quân ngọc thè bắt an?

Lưu ngồi lặng bồi lâu : Tiếng Châu-long, chàng nghe du dương như lời ca, gợi tình như tiếng đàn tranh nán nốt. Chàng choáng

5 et 7, Rue Negret
(Place Negret)
HANOI
Hiệu thuốc
tây Vườn
Hoa Cửu
Nam
Tél. 380

Pharmacie TIN
THAM de HOANG TIN
Pharmacien
Thuốc
mỡ i,
giá hạ
Mỡ cùi cá
buổi tối

Docteur
VŨ NGỌC HUỲNH
Lauréat de la Faculté
de Médecine de Paris

**NHÀ HỘ SINH
và DƯƠNG BỆNH**
72, 73, 74, RUE AMIRAL SÉVÈS
(sau nhà rượu)
TÉLÉPHONE 622

AN-THÁI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSÉ
2, Rue Nguyen-Trong-Hit
HANOI

?? 1936
XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió kép mưa đan,
Đừng xe « AN-THÁI » chàng
còn có gì.

Có bán dù cá : Vải, Sá, Lụa
và đồ phụ tùng xe tay.

nàng ăn vật áo vào miệng để Lưu không nghe thấy tiếng níc-níc. Sự yên lặng của nàng trong đêm khuya yên lặng. Lưu coi như hiểu hiểu lòng ưng thuận. Quả quyết chàng lại gõ cửa phòng.

Châu-long giật mình hoảng hốt, hỏi dồn:

— Ai ? Ai ? Giới ơi !

Lưu cười, nồng nàn, say đắm :

— Bình đây mà ! .. Nào phải ai đâu ?

Châu-long run lẩy bầy, lười diu lại :

— Dám bầm... bầm ông... hỏi gì a ?

— Kẻ thư sinh này xin phép được vào xem bức thư của hiền thê.

Châu-long cõi trấn tĩnh trả lời :

— Dám thưa phu quân cho đến mai. Vâ tiện thiếp đã được phu quân chuẩn lời thỉnh của tiện thiếp : là bức thư ấy tiện thiếp xin dâng trình phu quân khi nào phu quân áo bào gấm trở về.

Lưu giọng chót nhả :

— Nhưng nhỡ tiền sinh không đậu thi làm thế nào ?

Châu-long tức giận dã toan gắt : « Thị đợi ba năm nữa ! », Nhưng nàng nén được lòng và vui vẻ đáp :

— Tiện thiếp chắc thế nào khoa này lang quân cũng đậu mà đậu cao nữa.

— Nhưng sao hiền thê lại không dễ tiêu sinh xem trước ?

— Dám thưa lang quân rồi lang quân khắc biết tại sao.

Lưu ngần ngừ, định bắt chước anh chàng họ Phan dọa tự tử để được vào phòng tu của Kiều-liên. Nhưng tiếng gà gáy làm chàng giật mình vụt tỉnh mộng. Và chàng lấy làm hổ thẹn, lảng ra nơi án sách, lòng tự nhủ lòng : « Chờ đợi hơn hai năm còn được, há vài tháng nữa ! »

Tiếng đọc sách của Lưu trở

1. Xuân như vẽ, Hơi ấm hây hây. Hoa đào mím cười, lá liễu dương mi. Bướm bay loạn. Trên cây thông, cậy mận cái oanh vàng ria rít. Đầu nhà con tía nỉ non. Rạo rực trong buồng xuân ai giữ nỗi mộng ? Lạm đề bài thơ mới này.

lại bình tĩnh như trước. Châu-long thở dài, nghĩ thầm : « Thoát nạn ! »

Nàng tự ví với một người sắp ngã xuống giòng nước cuộn cuộn chảy, ngẫu nhiên nó được cái rẽ cùi tuy mỏng mảnh nhưng đủ sức giữ mình lại.

Đã nhiều lần nàng có cái cảm tưởng muốn kêu cầu cứu, muốn bỏ về với chồng. Nhưng nghĩ tới cái trách nhiệm nặng nề chồng phó thác cho, nhớ tới những lời khấn khoanh của chồng và những lời sáp danh của mình, nàng lại can đảm và quả quyết thành công, dù khó khăn, dù nguy hiểm đến bực nào cũng không sợ, không lui.

Cái cảnh tượng nghiêm trọng

cái trọng trách chàng giao cho. Và nàng cảm doan sau khi đã giúp cho tình bằng hữu của chồng lưu thơm thiên cổ, nàng sẽ trở về nhà tiết vẫn sạch như tuyết, già vẫn trong như gương. Câu trả lời của Châu-long, người vợ cũ và người vợ hai cho là rất ngây thơ, và mím cười chế nhạo.

Trong hơn hai năm, Châu-long tưởng vẫn nhìn thấy cái mím cười ngọt vị ấy. Rồi sau cùng nàng cũng sinh ra tư ngờ vực minh, ngờ vực lòng doan chính của mình. Lúc nhận lời chồng quả quyết ra đi, nàng đã biết diện mạo hình dung Lưu-Binh ra sao. Và nàng thầm ao ước rằng bạn chồng sẽ là một người

nhiệm của nàng sẽ nặng nề, con đường nàng đi sẽ đầy chông gai. Lòng tự tin đã một vài phần rung chuyển. Và vì thế, những lời thề ước đã đến diễn chất chê : Dưới trăng, nàng bắt Lưu vạch đất thề rằng đợi khi nào chàng thành danh rồi khi người mới làm lễ thành thân.

Đêm hôm nay cũng là một đêm trăng sáng dịu dàng. Ánh vàng trong chiếu qua cửa sổ in xuống nền đất, bình những chấn song tre cùng với bóng nhạt rung rindi cánh liễu tha thướt rủ bên thềm.

Cánh tinh tú ấy gợi ra biết bao cảnh tình từ khác trong cái đời vợ hờ của nàng. Nàng nhớ một đêm trăng. Lưu đã xin được cùng nàng họa thơ. Lưu đứng ngoài vườn, nàng ngồi trong cửa sổ, mặt nhìn mặt, cách nhau chỉ có bàng chấn song mỏng mảnh. Nhưng có lúc cả hai đã cùng nhận thấy rằng hai tâm tình chẳng còn cách nhau mấy tí. Và cả hai cùng có cảm giác sung sướng, cái cảm giác ngọt ngào nồng nàn của thiêng niêng và cái cảm giác e lệ, rụt rè của thiêng phụ.

Từ hôm ấy, Châu-long cõi ý chối từ những cuộc xuống họa dưới trăng khuya mà nàng cho là nguy hiểm.

Chị Hằng nhởn nhơ khoảng đầu cảnh thua lá như mím cười với nàng, như xui giục nàng vào con đường bắt chính. Nàng quay mắt vào phía trong, chăm chú nhìn ba chữ lớn mà ràng dã từ tay viết bằng mực đen lên vách trăng : « Tư vò ta ! » Và nàng thì thầm trong tâm trí : « Không được nghĩ bậy !

Còn ba tháng nữa thôi ! »

Còn ba tháng nữa nàng sẽ thoát nỗi tội tam dè rồng rạc đi trên con đường quang đãng của luân thường.

Nhưng ba tháng ấy, nàng cảm thấy quá dài, dài hơn hai năm rưỡi mà nàng đã vượn qua.

(Còn nữa)

Khái-Hưng



chiều hôm ấy còn như hiện ra trước mắt nàng. Sau khi Lưu Bình tức giận bỏ đi, Dương Lễ kẽ hết nỗi niềm riêng với ba vợ, rồi hồi trong ba người có ai dám nhận lời dì nuôi bạn thay chàng không. Vợ cả cười mím mắt nhiều chồng là dien. Vợ hai cho là chồng thủ thách, lẽ phép chối từ. Đến lượt Châu-long, nàng nói vì chồng, vì danh nghĩa của chồng, nàng xin đảm nhận

tâm thường về dù mọi phương diện, một người mà nàng sẽ không cảm động lưu ý tới. Nhưng sự thực hiện ra trái ngược ngay buổi đầu, ngay hôm gặp Lưu trong quán trọ và trên con thuyền sang ngang.

Đêm hôm ấy là một đêm trăng sáng, dịu dàng. Nàng theo Lưu về nơi nhà tranh siêu nát. Và nàng đã cảm thấy rằng công việc của nàng sẽ khó khăn, trách

Nhờ những khò công nghiên cứu, có thể biết trước được ngày khởi bệnh

Phòng thuốc TRAC-VY bao nhiêu năm trời thí nghiệm những phương thuốc già truyền, bao nhiêu công phu cặm cụi trong buồng khảo cứu, đã chế ra nhiều thứ thuốc phòng tinh rất là công hiệu. Nhờ ở những phương pháp tuyệt diệu, phòng thuốc TRAC-VY sau khi xét bệnh kỹ càng, có thể biết trước được ngày khởi

Dưới đây kê qua vài món thuốc linh nghiệm :

Thuốc lá tươi chữa bệnh lâu đi tiêu đau, buốt, uống vào một lúc thì bệnh 10 phần bớt 8.

Thuốc thụt lậu dùng 1, 2 bận thì hết mủ máu.

Thuốc Tuyệt nọc lậu dùng hột 1 hộp đã thấy biến biến. Giá 0p.60.

Bồ thận trừ lâm, thuốc bồ thận, trừ tuyệt di nọc bệnh tinh. Giá 0p.75.

Thuốc Giang-mai già truyền, chữa bệnh Giang-mai đủ các thời kỳ. Giá 0p.60.

Thuốc Phòng tích, chữa bệnh phạm phòng, ăn chậm tiêu, ợ chua, dày da bụng, rút đầu, mỏi chân tay, mặt vàng v... dùng thuốc này khỏi ngay. Giá 0p.50.

Thuốc Cal, chữa bệnh nghiêm thuốc phiện, ai cũng bỏ được dễ dàng, không bị vứt vã. Giá 0p.60.

Thuốc Tê thấp, tê liệt, tê bì, đau gân, nhức xương, dùng 1 thang ngâm rượu xoa khỏi. Thuốc uống 0p.40. — Thuốc xoa 0p.40.

TRAC-VY Phòng thuốc trú danh chữa bệnh hoa liễu

82. PHỐ HÀNG COT — HANOI

28, PHỐ BẾN CỦI — NAM DINH

Chuyện tình cờ

MƯỜI GIỜ SÁNG thứ hai, mồng năm tháng chín. Trời đẹp, và mặt hồ gợm da lanh. Lêta phòn phở trong lòng và yêu đời thêm một chút.

Yêu đời vì đời vui vẻ, và cũng vì đời có nhiều cái lỗ bích chờ dần đe Lêta cười.

Đang nghêu nghéo trên chiếc xe tay, không một chút bận lòng đến chúng sinh thấp nấp quanh hồ, Lêta bỗng nghe có tiếng gọi.

Xe dừng, Lêta ngẩn lại thi trong thấy một người vừa vầy vừa tiến đến.

Lúc đến cạnh xe, người kia hỏi :

— Có phải ông là Lêta không ?

— Chính đấy, ông hỏi gì ?

— Ông muốn tất tôi thi cứ tắt đi.

Lêta ngạc nhiên. Sao lại có người xin Lêta một cái ơn lạ lùng như thế nhỉ.

Nhin kỹ thì cái mặt muôn tắt là một bộ mặt xám xịt, hai mi mắt nặng, giòng mặt lờ lờ ngái ngủ, làm cho cả về mặt có một thứ tinh thần buồn rầu.

— Ông muốn tôi tắt ông à ? Nhưng hơi phiền, vì tôi ít thi giờ quá.

— Thế để lúc khác sẽ nói chuyện.

Lúc khác ?

Chả biết lúc khác Lêta có chiều được ý người lạ mặt ấy không ? Bởi có lắm cái ước muôn kỳ quặc thực !

Vừa quay đi Lêta vừa nghĩ thế, chợt ngỡ ngở nhớ đến một chuyện.

Và luôn thè nhớ đến một người.

Bảo xe quay lại, Lêta gọi người kia hỏi :

Này ông, có phải ông là Trần quang Cân không ?

Người kia đáp phải.

Thảo nào ! Trần quang-Cân, hẳn một vài bạn còn nhớ, là cái ông đội tên người khác để gọi điện thoại đến Ngày Nay ấy mà. Hồi ấy Lêta đã được dịp biết cái can đảm của ông, và nói bốn cái can đảm ấy.

Lêta nói bốn, rồi Lêta quên đi.

Nhưng ông Trần quang Cân nhớ mãi. Vâng ngâm hồn.

Và muốn cho Lêta tin rằng ông Cân can đảm thực chứ không bốn đâu, ông Cân nói :

— Ông có muốn tắt thi tắt đi !

Câu nói có đủ cả sự cương quyết



Ở KHÀM THIỀN VĨ — Thời, báu vẹn nhé.

— Tôi sợ ma...

— Đến điện sáng thế này mà anh cũng sợ ma à ?

— Không ma femme

của sự bạo dạn

Lêta thấy vậy, nhắc khẽ đến câu chuyện điện thoại, và tặng ông một danh từ nhỏ để đáp lại mấy câu thô lỗ của ông.

Người can đảm bỗng hóa ra người hung hăng. Và sự hung hăng dữ tợn thêm vì sau ông Cần có một ông bạn to béo đứng ủng hộ.

Rồi, thu cả sức vào cánh tay mạnh mẽ, xuất kỳ bất ý ông ấy quai cho Lêta một cái đao để hùng hồn.

Nhưng cái tay nặng cần ấy, phiền thay ! lại không... đạt được tới mục đích. Tay Lêta không mạnh lắm, nhưng có một sức khỏe hiếu. Nó thu về trước ngực cần lối đi của thế công kích và luôn thè đưa thẳng ra. Cứ chỉ ấy khiến người can đảm lùi bần lại một cách hùng dũng.

Và bộ mặt tái xanh đổi thành bộ mặt tái xám

Và Lêta được thấy một tǎn kịch hiểm cỏ : sự can đảm của ông Trần quang Cân vừa biến thành sự khôi hãi.

Đã lâu Lêta không được cười, không bao giờ được cười nhiều như lần này. Cũng nên cảm ơn ông Cần

LÊTA

QUAN, thết — À, các thầy hồn thật. Các thầy mang biển thuốc để định của tôi đó sao ?

LY TOÉT, run sợ — Dạ, bầm quan lớn, chúng con đâu dám. Nguyễn con nghe nói bà lớn bị bệnh nóng sốt, uống đủ các thứ thuốc mà không khỏi nên chúng con lòng thành mua một tá «Khang-Kien-Tho-Nhiệt-Tán» để bà ăn dùng. Xin quan lớn xét cho.

KĀ XĒ — Rõm chúng con đã kinh nghiệm, chỉ 5 phút khỏi sốt.

QUAN, hồn hở — À ra thế, cảm ơn các thầy, có phải biến Khang-kien ở Hanoi không ? Ấy bà lớn vì uống thuốc Điện Kinh ở hiệu ấy có Op.80 một hộp mà có thai, rồi để thẳng cháu thứ tư đó. Hiện ấy lại có thuốc «Bao Thai » giá Op.30 rất tốt.



Trước Vành Móng Ngựa

Không xin phép

cũng vậy.

Thế chán ông hỏi trán là một bà đứng tuổi, vẻ hiền lành thực thà.

— Bầm ba tòa con lớn, quả con oan.

Ông chánh án cười :

— Thị đã biết là gì mà kêu oan ? Bà có nhán dã chưa nhà chưa xin phép không ?

— Bầm co.

— Thế thì còn oan nỗi gi ?

— Nhưng con dã trả tiền phạt một lần rồi.

Ông chánh án bật cười :

— Ra bà tưởng trả tiền phạt một lần là cứ việc mà chưa chạy. Nếu thế thì tiện quá. Người ta phạt ba, bà nộp tiền rồi phải thái không được chưa nữa. Nếu bà cứ chưa thì người ta cứ phạt, phạt mãi, mỗi ngày có thể phạt được một lần, bà nghe chưa ?

Bà đứng tuột sừng sot, ngày người ra nhìn đến nỗi không nghe thấy lòi tuyên án phạt 3 quan. Mấy bà nữa, ý chừng cũng sắp giờ cái lý sự ấy ra, nhưng nghe ông chánh án giảng, đều với vang nhận lỗi và nhận tiền phạt một cách nhanh chóng.

Sau cùng, là một ông to béo, có vúng trán rộng và hai con mắt thô. Ông cười xòa và nói lớn :

— Bầm con không làm thêm gác. Con chỉ có đảo ngồi mà thôi.

— Nhưng, theo tờ trình sở Vệ sinh, thi anh đã nâng cao trần lên kia mà ?

— Bầm không. Con không xin phép thật, nhưng con chỉ có đảo it ngồi, và thay mắng cái dai hỏng, thi con có trộm phép quan lớn con thay đi thôi.

— Thế thi tôi cũng trộm phép anh mà phạt anh 5 quan.

Ông to béo buồi bước về. Ông ta không còn trộm phép nữa.

Hoàng Bạo



Áo Len Mùa Rét

Cốc Ngái...
Mua buôn, mua lẻ,
Nên đến hiệu dệt

PHUC-LAI
87-89, Route de Hué - HANOI
Téléphone 974

Hàng tốt đã có tiếng.
Nhiều kiểu rất thanh nhã.
Giá hạ hơn các nơi.

ở xa xin viết thư về MỸ

Ngày 8 Septembre

NGHỊ VIỆN BẮC KỲ ĐÁ KHAI MẠC

Ngày các ông nghị mới bắt đầu làm việc

Khóa nghị viện năm nay là khóa nghị viện mà chúng ta mong mỏi và hy vọng hơn hết. Bởi viện đã có nhiều người trẻ tuổi và có trí thức, lại thêm 13 ông nghị Mặt Trận Dân Chủ, những người đã có một chương trình rõ ràng và nhất định.

Các ông nghị sẽ làm được những việc gì? Nghị viện năm nay sẽ có những sự thay đổi gì? Các ông nghị sẽ trả lời cho chúng ta. Ở cách hành động của các ông nghị, chúng ta sẽ hy vọng hay thất vọng, sẽ còn tín nhiệm vào viện nữa hay không?

Cuộc điều tra « CHUNG QUANH NGHỊ VIỆN » đăng ở trang sau, đã tỏ bày dư luận của tất cả các hạng người trong xã hội đối với viện dân biểu và các ông nghị. Chúng ta có thể kết luận được hai điều :

1.) Chính phủ biếu ai cũng đồng ý nên bỏ.

2.) Đối với nghị viện, công chúng rất hoài nghi, lạnh lùng, không để ý đến.

Chính về phần nghị viện và các ông nghị có thể trả lời được hai điều đó: nếu tư cách người nghị viện xứng đáng thì tự khắc chính phủ biếu phải hết. Nếu nghị viện không là một sự vô ích, nếu các ông nghị lúc nào cũng sẵn sàng làm việc, thi tất cả mọi người sẽ chú ý đến viện, sẽ mong mỏi ngày viện họp.

Các ông nghị từ đây có thể tỏ được bằng cho quốc dân biếu viện dân biểu không phải là một sự vô ích và các ông nghị không phải là những người chỉ biết ăn và gặt?

Muôn biệt các ông nghị làm việc ra sao, và theo rời
hành động của nghị viện :

NGÀY NAY SẼ XUẤT BẢN
“SỐ ĐẶC BIỆT VỀ NGHỊ VIỆN”
ra ngày chủ nhật 18 Septembre 1938

Những bài tường thuật, phóng văn và điều tra trong viện và giữa các ông nghị. — Những cách làm việc, những mưu mẹo mảnh khói của các ông nghị.

Những cái bí mật của cuộc tranh cùi Nghị-trường.

Các ông nghị Mặt Trận Dân Chủ làm được việc gì?

Đọc số « ĐẶC BIỆT có tranh ảnh VỀ NGHỊ VIỆN » của NGÀY NAY
Những bài của HOÀNG ĐẠO, THẾ LỬ, KHÁI HƯNG, NGUYỄN HỒNG,
TRỌNG LANG, TÚ MƠ, XUÂN DIỆU, THẠCH LAM. Những phóng sự của
TRỌNG LANG, NGUYỄN HỒNG, NHỊ LINH, LÊ TA. Tranh khôi hài của RIGT.

Thơ vui của TÚ MƠ

CẨM LƯNG QUÁN THỊ

Thiên điều tra này đã tiến hành trong tất cả các hagus người ở xã hội ta, từ thành thị đến thôn quê, từ người tri

Nghị viên sáp hạp, ông (hay bà) có bíết không ?

CẨU HỎI

thứ đến người nhà quê. Những câu trả lời mà chúng tôi

cứ nguyên văn biên chép ra đây đều là những lời tự

Một người thay mặt dân và đất ý muốn của dân lên chính phủ Ông Nghị hơn về phẩm giá.

Một người cao hứng nhất thời lợi í, lại còn hai nữa vì chính phủ lấy viên làm cái móc để tránh những điều công kích. Thị du việc thuế thiên vừa rồi, Nếu không thay đổi được thì nên bỏ.

Người thay mặt dân bàn việc ích lợi. Nghị hơn quan. Vì làm quan ở đâu ? Nhưng từ nay trở đi.. xir ta người ta col thường rồi.

(Về bối ngõ trả lời người) Bầm không. (Ngoài nhau) Chung cháu không được rõ.

(Không trả lời)

(Ngoài) Người... bệnh vực những người lao động. Tuy thích (ai) thích quan thi, thi có ích, quan hơn ai thích nghị thi nghị hơn).

Là người hành vực dân. Chứ trước khi không hàng ông huyện, nhưng là người ngang với

(Giọng bẩn bắc làm phao)

Ông nào cũng u u mỉnh tài mới

Ở nhà quá như ở tù ấy. Thành

nhà không biết năm nay có

nhiên, thành thực, và có giá trị vì sự thành thực đó. Đây là dư luận chân thực của các giới đối với nghị viện.

Ông Nghị là người thế nào ? Nghị viên có lợi gì cho quốc gia ? Nên dân bá : bà có muôn dân không ? Nên dã hay nên bá ?

Ông có hy vọng gì không ?

Ông có ý muốn ra làm nghề

vien không ? Ông sẽ yêu cầu gì

Nếu là dân bá : bà có muôn

chẳng làm ông nghĩ không ?

Nếu là cõ : cõ có muôn láy

chẳng nghĩ viên không ?

Khóa nghị viên mới này có

Chính phủ biểu trong viện có

Nghị viện có lợi gì cho quốc

nhân lý gi không ? Nên dã hay

hơn các khóa trước không ?

Ông có hy vọng gì không ?

Thấy có nhiều người thành

niên ra làm việc tối chắc cũng

có hơn trước.

Tôi không có hy vọng gì rõ rệt

Không.

Nên bá.

Không.

Nên bá.

Cô, Lam dã tranh đấu, đề hợp

lực với các đồng chí sẽ gặp thấy

trong viện. Yêu cầu chính phủ

cũng không hơn gì. Phai thành

niên cõ trong viên nhung phải

thắng thi mới có hy vọng

Nếu Phạm huy Lục hay một

người lương tự như ông này làm

người trưởng thi khóa mới này

trong viên. Yêu cầu chính phủ

cũng không hơn gì.

Nhưng phải

Xem báo vtv kbs

N G H I E N D V I E N

Đây là dư luận chân thực của các giới đối với nghị viện.

Nhưng câu trả lời mà chúng tôi

đã đưa ra đây đều là những lời t

tự cứ nguyên văn biên chép ra

đến từ trước đến giờ thì không

lợi í, lại còn hai nữa vì chính

phủ lấp viên làm cái móc để

tránh những điều công kích. Thị

du việc thuế thiên vừa rồi,

Nếu không thay đổi được thì

nên bỏ.

Hiện từ trước đến giờ thì không

lợi í, lại còn hai nữa vì chính

phủ lấp viên làm cái móc để

tránh những điều công kích. Thị

du việc thuế thiên vừa rồi,

Nếu không thay đổi được thì

nên bỏ.

Sao lại dễ bợn « bà cõ » này ở

trong viện để làm lỡ việc của các

người trưởng thi khóa mới này

cũng không hơn gì.

Nhưng phải

Nếu Phạm huy Lục hay một

người lương tự như ông này làm

người trưởng thi khóa mới này

trong viện. Yêu cầu chính phủ

cũng không hơn gì.

Nhưng phải

Xem báo vtv kbs

1000

CÂU HỎI

<p>Ông nghĩ là người thế nào? Ông nghĩ về ông quan, ai hon đàn không? Nên đỡ hàn nên bồ?</p>	<p>Nghị viễn có lợi gì cho quốc nghĩa lý gi không? Nên đỡ hàn nên bồ?</p>	<p>Chính phủ biểu trong viễn có khóa nghỉ viễn mới này có hơn các khóa trước không? Ông có hy vọng gì không?</p>
<p>Có Cô</p>	<p>Ở tình thi tôi không rõ. Ông nhâ quê là người tai mắt, có mồn bát mà dân hiểu ra để ăn noii. Ông nghĩ kem ông quan nhiều vì vào huyện ông nghĩ phải tôi, bẩm báo.</p>	<p>Nếu nghĩ viễn biết làm việc – Mỗi người dân bầu lên rồi ngồi đẩy, yên lòng vì đã làm nên danh giá hay một người tim lợi lộc – chính tất phai nêu sory; viên vĩnh sẽ ích lợi cho quốc dân. Vậy nên đỡ tất.</p>
<p>Cô, viễn khai mạc ngày 8 Sept Tol vẫn mong đợi ngày đó để tóm tắt ông nghĩ mới làm việc. Ông nghĩ hiện ông quan.</p>	<p>Không biết.</p>	<p>Nếu nghĩ viễn không ở phần thanh niêm trong viễn. Họ nhiều thành, it vụ lợi, biết làm việc. Tôi rất lạc quan về sự tiến bộ của nghị viễn.</p>
<p>(Cô và e ngại) Không! Ông hãi người khác chứ chẳng tội bản công việc còn thì giờ đâu đủ ý tôi việc ấy.</p>	<p>Không biết.</p>	<p>Cô lẽ không nên có những người này trong một viễn đại biểu cho dân. (Ngảm ngã môi giờ cũng đã): Hay nên yêu cầu cho ít di ban là phiếu, vĩnh vụ danh vụ lợi. lời hơn.</p>
<p>Không Không để ý đến</p>	<p>Là một ông « con nhà việc ». Cho đến nám nay, có thể là người thay mặt dân, có khi biết một cái gì vong nghĩa nhất. ý muốn của dân mà không nói ra được.</p>	<p>Ông chính-phủ biểu thật là lão toet... Nên bồ... nếu trời sinh ông nghỉ chỉ đỡ làm chưởng bà nghỉ!</p>
<p>Không</p>	<p>Người thay mặt cho quốc-dân trí bình linh). Tôi coi ông nghĩ lòng ông quan.</p>	<p>... Ông chính-phủ biểu trước, v[ông nghĩ dốt nhất cũng đừng! chia verbe, nếu không phải là verbe... ăn, uống và... gặt!]</p>
		<p>Cũng có lợi nhưng ít quá Không có nghĩa gì cả. Nên bỏ xua. cố nhiên,</p>

CHÚNG TÔI ĐI PHÒNG VÂN...

của THẾ LƯU và TRỌNG LANG

Ở nước ta, những cuộc phỏng vấn như « Chung quanh nghị viện » chưa có tờ báo nào làm. Nhà phỏng viên cũng chưa quen phỏng vấn, mà người các giới cũng chưa quen bị phỏng vấn. Cho nên cuộc phỏng vấn và điều tra của chúng tôi có nhiều sự bất ngờ và rất buồn cười...

PHÓNG VIÊN, theo định nghĩa của một văn sĩ Pháp là anh chàng chơi phiếm lúy tiền công : le flâneur salarié. Bởi thế mấy ngày phỏng sự của chúng tôi cũng là mấy ngày chạy nhông để có dịp tiêu tiền của nhà báo.

Tôi được dịp nhớ đến câu chuyện làm báo bên tây. Một nhà phỏng viên kia được nhà báo phải đi phỏng sự ở một tỉnh nọ. Tiền phi tốn nhà báo đưa 200 quan, nhưng buộc phỏng viên lúc trở về phải kè các khoản tiêu cho trường tận. Cuộc phỏng sự chỉ tốn có một phần nhỏ trong số tiền ấy, nhưng nhà phỏng viên không muốn hoàn lại chỗ tiền còn thừa. Chàng ta liền làm bẩn kẽ khai rãnh trường tận như sau này :

Tiền xe khứ : 15 quan

Tiền xe hồi : 15 quan

Ăn một bữa : 20 quan

Và sau cùng thêm một khoản tiêu :

tiêu vặt : 150 quan

Tổng cộng lại thi vừa đúng 200 quan chẵn.

Một nhà phỏng viên khác cũng kè khai từ 15 tận đế nhà báo trả tiền :

Mua một con ngựa 280 quan
Bán lại con ngựa 120 quan
Tổng cộng 400 quan

Lý thû nhất là ông phỏng viên cộng cả tiền mua và tiền bán và nhà báo cũng cứ do tờ khai ấy trả đủ số « phi tốn ».

Tôi kè lại câu chuyện ấy đế yên ủi Thạch Lam và yên ủi cả tôi trong lúc sắp ký bông xuống kết liễu đế di làm cuộc điều tra về chung quanh nghị viên.

Rồi cuồn sô nhết túi, may ảnh sách ở tay, chúng tôi mạnh bạo đem những câu hỏi dại bị ở nhà đi phỏng vấn khắp Hà-nội.

Đó là cuộc phỏng vấn không tiền khoảng hau ở nước Nam. Bởi vậy nó không dễ dàng lắm.

Đi phỏng vấn một vị tại mặt vè một ván đe lớn lao, là một công việc rất dung dị. Thi dụ phỏng vấn ông Thủ tướng về cái vấn đề chính phủ biếu cù khôi.

Chi việc viết bức thư đại khái thế này : « Thưa Ngài, xin ngài cho phép chúng tôi đến ngày ấy giờ ấy cho phỏng viên đến hỏi sự sáng suốt của ngài về mấy điều... v.v. » Khi ông Thủ tướng trả lời « Xin vang ». Thế là nhà báo thế nào cũng có một bài có giá trị.

Nhưng phỏng vấn các hạng người gặp trong phố ; đột nhiên cần người ta lại và đột ngột hỏi :

— Ý kiến ông (hay bà) về nghị viên năm nay thế nào ?

Thì tâm chiun lẩn trong mười lăm người bị hỏi đều nhìn người hỏi một cách ngờ vực. Người bị hỏi có vẻ lo sợ nứa, và sẽ đưa mắt trông sau trống trước đế tìm đội xếp, và khi gặp đội xếp và có thể nói :

— Ông đội xếp ơi, cái nhà ông này hình như ở ca-ba-nôn-j (1) vừa mới trốn ra.

1) Nhà nhốt những người điên.

SÁNG NGÀY 8 SEPTEMBRE Ở KHAI TRÌ Trò dân biếu lại khai diễn

Sáng thứ năm vừa rồi (8 septembre 1938), nếu bạn có máy truyền thanh và mở đúng luồng điện Hà-nội, tai bạn cũng nghe thấy như chúng tôi, một bài chúc từ bảng tiếng Annam đọc kẽ cả nhỏ nè ; một bài tiếng Pháp đọc nhanh nhẹn hơn, và sau cùng một tràng diễn văn đều đều, buồn buôn như một tờ trình về các việc trong nước. Đó là những lời mở đầu thường lệ, — vô ích mà cần phải có — đế làm cho quan trọng cuộc lễ khai mạc Viện Dân Biểu khóa này.

Vì quả thực Viện Dân Biểu đã khai mạc. Khai ở hội quán họi Khai Trì Tiểu Đức, và trong một bău « không khẩ - mori mới », vì có những ông dân biếu mới mặt đại diện quốc dân.

Bé ngoài người ta thấy đã có sự thay đổi. Nhiều thàn thề ông nghị đã được bao bọc trong một hình thức văn minh tân tiến : bộ quần áo tây. Nhưng sự tiễn bộ chỉ có thể.

Những hy vọng chúng tôi đem đến đây trong lúc bước đến chứng kiến lễ khai mạc, tiêu tán ngay từ lúc người ta đọc xong những bài diễn văn.

Đó là lúc « viện » bầu nghị trường.

« Bầu nghị trường ? » Cái tiếng to tát quan trọng này dùng để chỉ một việc tranh dành. Một việc chiến đấu ngầm ngầm trong đó tiền bạc thay cho tâm trí. Chúng tôi đã trông thấy rõ những cử chỉ

trơn hèn của các ông nghị lén bỏ phiếu. Những bộ mặt vờ vít, những lớp kịch vụng dại họ đóng đẽ cho công việc họ có một vẻ công bằng ! Sự hành động đường hoàng và những cử chỉ ngay thẳng là sự biếm có trong đám người và nghĩa lý này !

Và mà công việc ấy cũng có đủ hiệu lực để công nhận người đứng đầu cho họ.

Sau cuộc bỏ phiếu lần thứ hai, cũng buôn cười như lần thứ nhất chưa hợp lệ, người ta tuyên bố một điều quái gở : Ông Phạm Lẽ Bồng làm nghị trưởng viện dân biếu Bắc-kỳ.

Nhưng sự kinh ngạc khỉ đã qua rồi, người ta không phản nản gì nữa ; Ông Bồng, ông Lục hay cả anh chàng tối tăm là Nguyễn Văn Lộ làm viện trưởng thì cũng thế, có khác gì anh A hay anh B ? Một trong mấy ông đó làm viện trưởng hay không thì Viện Dân Biểu cũng vẫn thế.

Nghĩa là vẫn vỗ nghĩa lý như thế, vẫn là cái trò che mắt dân chúng, vẫn là một nơi có « danh tiếng » mà những trí thức thấp kém dùng để tim vinh dự cho mình.

Ngày khai mạc nghị viện năm nay, cũng vẫn như mọi năm, là giờ mờ màn của một trò nghịch mắt. Bởi thế những người vui tính nhất cũng không muôn cười nữa. Người ta chỉ có một nguyện vọng tha thiết cho tần kịch ấy hạ màn đi thôi !

NGÀY NAY

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày chủ nhật

Mua báo kèm từ 15 tháng tây
Mua báo phải trả tiền trước

Một năm 6 tháng

Đông-dương 4\$20 2\$20

Pháp và
thuộc địa 4.80 2.50

Ngoại quốc 8.50 4.80

Các công sở 8.50 4.80

Ngân phiến gửi ở :

M. le Directeur du NGÀY NAY
TÒA SOẠN và TRỊ SỰ
80. Av. Grand Bouddha, Hanoi

Gửi nỗi số 874

Đó chỉ là chuyện đe chứng, nhưng cũng làm chúng tôi băn khoăn. Muốn vững dạ, chúng tôi vào một hàng café phỏng vấn một bău diễn tân trước.

Cuộc phỏng vấn đó có nhiều ý vi hay và có một hiệu quả chắc chắn. Chúng tôi « yên bụng » đi mở cuộc điều tra ở nhà một ông chủ hiệu sách hánchez Gai.

Đầu đì, đuôi lot. Trong số người bị chúng tôi hỏi, lại có những người rất nhã nhặn vui lòng nói rộng các ý kiến của mình về nghị trường. Nhiều người tỏ vẻ ngac nhiên, song cũng đáp lại chúng tôi bằng những lời rất chân thành. Duy chỉ có những người « công dân » không đọc đến tờ báo bao giờ là những người khó gẫu chuyện nhất.

Bốn năm người phu xe hết lòng tin rằng chúng tôi là bọn mật thám đì dò xét, nên họ hết sức kin đáo, im lặng, và tránh xa hai anh chàng liên hau nhất đời. Chúng tôi phải mua chuộc sự thản mặt của hai người khác bằng mấy giờ xe, phải gợi những chuyện đâu đâu ra nói rồi thỉnh thoảng len một câu hỏi vào đế cho họ thẳng thắn đáp lại.

Cuộc phỏng vấn tốc hành ấy có một chủ ý tha thiết : lấy sự thực trong những lời bắt chợt được ở

mạng quốc dân Tên họ sẽ là đảm bảo rõ ràng, và hình ảnh là những chứng cứ linh hoạt. Khi nào có lời yêu cầu của người chịu phỏng vấn, chúng tôi phải dẫu cả hình ảnh lẫn tên. thi dụ một vị linh mục và một người cảnh sát. Lúc đó phải có một bức ảnh « giả tá » chụp những vật có liên lạc với chức nghiệp hai người ấy đê thay vào. Về vi linh mục, không có gì khó khăn, nhưng về người cảnh sát thì tôi phải dùng đến một vài mưu chước nhỏ.

Cảnh sát với máy ảnh hình như là hai vật ghét nhau dữ lắm. Hay nói cho đúng chỉ có cảnh sát có ác cảm với cái máy ảnh và tri giác, và bao giờ cung tranh xa. Tôi cố nói với một vài ông cho tôi chụp cái tay cầm « chày » đê làm biếu hiệu cho người cảnh sát trong bài của tôi, nhưng không ai nghe hết. Một lần muốn chụp cái mũ của họ cùng với cái vai có thêu chữ « police » tôi phải treo lên một cái cột giày điện ở đầu phố, đợi họ đến trông thấy tôi và biến phạt tôi sẽ thừa cơ hội đê chụp ; nhưng hôm ấy họ cũng không thèm phạt tôi mỗi buồn chử !

Mấy cái nắm tay cầm chày, tôi chụp trộm ở những lúc gấp gáp tình cờ, đều bị nhào hét.

Thế-Lữ

(Xem tiếp trong 18)

Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu — Bệnh dân bà

Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh

Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 » — 7 »
Chủ nhật mở cửa buổi sáng

Chỗ ở và phòng khám bệnh

16 & 18 Rue Richaud — Hanoi
(đã phố Hội-vũ)
Tel. 242

Hạt sạn

Phật quá nặng

V.B. số 610, trong bài « Hội Cứu-tế họp hội đồng » (Thái-binh):

8.) Và rếu khi đi thăm các hia đình ấy, nếu xét ra những viên khán hộ ở các hạt làm việc không được tận tâm thì phát cho họ (carte) để thay vào linh tùng kỳ một cũng được.

Vì họ không tận tâm mà phát carte bắt họ đi lính «bia» thì họ cũng chẳng vui lòng đâu!

Và ai người ta lại đại thế?

Thay bé

T.T.T Năm số 14, trong chuyên « Lá thư rung »:

Em trèo sắn lên giường, đỡ Thảo ngồi lên để cho Thảo tựa vào em và vuốt lại cho Thảo hai mái tóc mai xõa xuống chán.

Tóc mai sõa xuống trán, vì nó đã leo lên đồi chỗ cho tóc rẽo bỏ xuống mọc ở dưới hai bên thái dương?

Bù mặt

Cũng số báo ấy, trong chuyên « Quý phái »:

Rồi ông quay lại... Lão Đầu đã lên pha nước và chia bài. Trừ giáo sư Huỳnh, cũng đã dù bàn tò tò.

Vậy trong đám con bạc cùn họ này, ai là « tò »? Ai là « tòn »?

Một nghề khó

Hà thành thời bao số 1, trong bài « Cuộc thi nghề »:

7.) Nếu ông Nguyễn Giang không làm nghề viễn và làm Âu Tây tư trưởng nữa thì nên làm nghề gì?

Làm nghề viễn thì ông Nguyễn Giang ít ra còn có thể đến làm phỏng ở Kinh-Đài, chứ làm Âu Tây tư trưởng thì ông ấy làm thế quái nào mà chui vào ốc Tây được?

Khẩu hiệu

V.B. số 616, trong bài « Cướp phá nhà ông lý trưởng Đông-duyên » (Hà-nam):

...hơn 20 tên cướp tự do kéo đến cồng nhà ông lý trưởng đương thứ Đỗ văn Nguyên đốt ba tiếng pháo cối làm khẩu hiệu rồi phá cồng sòng vào sân bặt hổng.

Tưởng thế thi « pháo hiệu » chứ?

Như vẹt?

Cũng số báo ấy, trong bài « Vết xe đỗ »:

Những điều mà trẻ con Tây học thuộc lòng từ thuở 12 đã làm cho bao nhiêu thí sinh Annam phải lưỡng cuống.

Những điều ấy là những điều gì, vì ngoài bài « récitalion » trẻ con Tây chẳng học cái gì thuộc lòng bao giờ cả,

Faire gi?

Vịt Đức số 11, trong mục « Ciné »:

Báo Cinémonde vừa đây có viết một bài « Muốn làm khoái người ta » (Pour phaire) dưới chữ ký của Yvette Lebon.

Pour phaire ?

Nếu vậy phải đề rõ: « Pour phaire khoái thì mới đúng giọng Vịt Đức.

Cũng dùng chữ

V.B. số 517, trong bài « Vấn đề dâu xuyết »:

Ông Neville Henderson, Đại sứ Anh tại Berlin, đã trở về Londres hôm qua. Hôm nay, ông hội trưởng với thủ tướng Chamberlain.

Ông Đại sứ Henderson hội « trưởng » với ông thủ tướng Chamberlain.

Lòng e áy

V.B. số 620, trong bài « Có lẽ vì chim mì mài » (Hà-dông):

Bốn năm chàng quấn một sinh viên tóc cua.

Tuy người ta vẫn nói: Đầu cua, tai ốc, nhưng cái đầu cua nó thế nào, mà bây giờ lại mọc được cái tóc nữa?

HÀN DÃI SẠN

Ai mua sách của Hoàng v. Sư?

1.) CỨU DÂN QUÊ — Chủ trọng vấn đề kinh tế (Dân-sinh). Cái cách quan lại. Và đặc biệt cái cách những lỗ ngói phong tục cũ. Bả trích đăng 1 phần lên báo Bồi-Nay, 2 phần lên Việt-báo, và 7 phần vào Tân-báo. Sách in giã ý khoảng 80 trang, giấy tốt 80.

2.) CÁCH GỬI HÀNG KHI CÓ LOẠN — Là lần thứ hai, do soạn giả xuất bản, sửa lại kỹ hơn, in đẹp hơn, thêm trang để trả nhời mấy báo phê bình sách, và thêm 1 bản đủ chỗ rõ những thế trận trong thành phố Hà-nội. Giá bán 80.

3.) CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG THỦ ĐÔNG-DƯƠNG — Là lần thứ hai, do soạn giả xuất bản, sửa lại kỹ hơn, in đẹp hơn, thêm trang, thêm 3 bản đồ chi tiết thế trận. Giá bán 80.

Trong tháng September đã có sách bán. Các bạn đặt tiền mua trước sẽ có sách gửi đến nhà trước khi lưu hành nổi tiếng Đông-duyên. Các bạn gửi cả 80 sẽ được bán sách hàng tốt, và không phải trả tiền trước phí nữa, lại có chữ ký tặng của tác giả.

Thay và mordai xin đề: M. Hoàng Văn Sư
31, Hôtel de Brisis — Hanoi



— Thế nào! trong phòng không có điện mà ông tính tội hai đồng bạc điện?

— Chính thế, để lấy tiền mắc điện.

VUI CƯỜI

Của Nguyễn Dật Khuyển

Văn답

Ký văn답: có giáo hỏi thí sinh:

— Trận bại cuối cùng của Napoléon Ier là trận gì?

— ! !

— (nhắc) Watt... ter.. Walter... lo... THI SINH — Water closet.

◆ Chu-xuân-Hoan

Ngờ gi!

Ở ngoài mày nướm mây thẳng nhỏ ngồi lán chayen gấu. Một đứa nói:

— Nếu lão chủ nhà lao mà còn cứ giữ cái cửa đã nói với lao hôm nọ thời thế nào cao! tháng tao cũng thôi không cần làm ở đấy nữa.

— Câu gì thế?

— Lão ấy bảo cuối tháng cho tao ra.

Trả thù

XÃ XE — Bác lý làm ơn cho tôi mượn cái cối say bột.

LÝ TOÉT — Đấy cối đây bác đem gao sang mà say chứ tôi không thích cho mượn đem về.

Hôm sau Lý Toét không có tháng trời tưởn bèn sang nhà Xã Xe hỏi mượn.

LÝ TOÉT — Bác Xã cho tôi mượn cái tháng tưởn.

XÃ XE (trả thù) — Đấy tháng tưởn nước đây, mà tôi lại có sẵn cả vườn đây, bác cứ tưởn đi, chứ tôi cũng không thích cho mượn đem về.

Ê đòn

Cu lang vừa kê đòn vừa hỏi bệnh nhân:

— Ông có di xgoái được nhiều không?

— Thưa có a.

— Thế ông có ăn được không?

— !!!

◆ Cầu H. nhà Tô

Món ăn đất

A — Anh a, ô hiệu khách có món

vợt sum đồng một bát tẩm người ăn

mỗi người được một chén con.

B — Còn xoàng, ô hiệu cao lâu gần đây có món mì 120 đồng thì sao?

A — Thế ăn mấy người?

B — Một nghìn người.

Bắt buộc

A — Anh ơi, tối bị thương hàn phải nồng nước trong 21 hôm không.

B — Cũng chưa bằng tôi, tối phải ăn cơm trong 21 năm nay rồi.

◆ Của Ng. Trọng Nh

Hiểu lầm

Sanh đang ngồi chơi, thấy con ong đậu trên một cành hoa, liền hỏi ba.

— Con ong cũng biết đánh phản và thoa sáp mói, ba nhỉ?

— Saó con biết?

— Vì thầy con dag rằng nó đe tim « phản » hoa và làm sáp.

Cứu người chết đuối

THẦY — Khi anh thấy một người chết đuối đang chờ voi ở giữa sông thi anh làm thế nào?

NHÂN — Con sẽ la lên và bảo người ống hơi vào bờ.

Con bắt hiếu

Tý lấy sách ra học — En (bout) là bàn... ba là bàn.

Bà Nhiêu đang ngồi khóc ở gần sắn, (vi mài cái lện với chồng) liền đứng dậy la lớn :

— À, bà mày mới chiếc too M chò, bà già giờ mày bắt chước bà mày nói lao là bàn, thật là thằng con bắt hiếu.

◆ Của N. B

Sài

— Thời xem hộ chán làm sơn, thi chà gót đầu mót hồn, lúc thi lai lắc một hồi.

— Chà bị sét gót và sét lắc đập

— Chết ! thiể thi cả việc gi khung

thùy ?

— Không việc gì, kiếm trước tham lam ngã iển dập ma.



THƯA TỰ

TIỂU THUYẾT của KHÁI HƯNG

(Tiếp theo)

NỮA giờ sau, bà lý Thuận đến. Cứ lời bà ta thì cách đây dăm hôm nhân dịp Bình về làng, ba anh em và hai chị em dâu có cùng nhau họp mặt ăn uống vui vẻ ở nhà Trinh.

Thì ra họ đã hòa thuận nhau rồi, và Bình về chỉ cốt để khuyên khích sự đoàn kết trong gia đình. Bà Ba tức tối nghĩ ngay đến điều đó, trong khi ngồi nghe người dàn bà thuật lại bữa tiệc long trọng, mà người ấy diễn ra như một cuộc hội họp ám muội, một âm mưu nguy hiểm.

Bà Ba mắng con cùi tưởng ông huyền về thi thể nào cũng xảy ra chuyện lôi thôi tay ba. Không ngờ các ông ấy lại tử tế với nhau ngay được.

Bà Ba vể mặt cố làm ra hờ hững :

— Ô thế thì khá quá nhỉ ! Trong gia đình có sự hòa thuận, còn gì vui bằng. Chị tinh, tiên của mà làm gì, chỉ cốt cái lòng tử tế.. Vậy ra hôm ấy chị cũng có đấy.

— Vâng.

— Chẳng bay dẫu dưới câu chuyện ra sao ?

Bà Ba, lúc con đến thì các ông các bà ấy đương ăn cơm. Họ bàn bạc gì với nhau từ trước con chả rõ, nhưng lúc con đến thì họ nói lảng sang chuyện khác ngay. Con có ngồi dồn lại hỏi gợi một vài câu, nhưng cũng chẳng biết hơn điều gì. Con cho con Teo dầm bão để hỏi dò thì nó bảo con rằng ông huyền về ông ấy mắng àm lên, ông ấy khóc nữa, rồi ông ấy dàn xếp khu xử thế nào chả rõ mà ngay buỗi trưa vợ chồng ông Ba chịu xin lỗi vợ chồng ông Hai, thế rồi buỗi chiều có bữa tiệc linh đình liền. Bàm, tiệc to quá cơ ạ Quay

cả một con lợn...

Bà Ba mỉm cười :

— Lợn sưa chứ gi !

— Vâng, lợn sưa. Con Teo nó bảo cả hai mợ ấy cùng xuống bếp làm thức ăn. Bàm không ngờ họ hòa thuận với nhau chóng thế.

Bà Ba buột miệng, thốt ra một câu bình phẩm mía mai :

— Chả ! Tử tế đấy rồi lại chửi nhau đấy. Rõ đồ trẻ con ! Thế rồi sao ?

— Bàm cù, con cũng chỉ biết có thể. Ấy là nhờ có dầm bão cho con Teo đấy.

Bà lý cười nói tiếp :

— Bàm cù việc gì có tiền cung xong. Đè rồi con hỏi lại con Teo một lần nữa.

Hiều ngay rằng bà lý muốn xin tiền, bà Ba tìm cách nói chặn ngay :

— Việc gì phải cho nó ? Rõ chí lẩn thẩn quá ! Nó lấy tiền mà nó lại cười cho.

Câu ấy bà Ba chưa cho là đủ hiệu lực để khiến bà lý không dám mở miệng đòi tiền phiền, nên bà lại thêm :

— À, bà lý, chỗ trăm thùng thóc quá hạn đã lâu rồi, giả cho tôi lấy thóc ăn chứ !

Bà lý sợ hãi vái lạy vài dè :

— Lạy cù, cù hãy khoan cho con một hạn nữa, để con lấy cái vốn làm hàng sáo kiếm gạo nuôi các cháu.

Cái số một trăm thùng thóc, bà lý nợ bà Ba có tới sáu, bảy năm nay, bà Ba coi như đã cho hẳn rồi, nhưng bà vẫn để lึง đấy. Đó là một ngón khôn khéo của bà, vì bà bỏ ra một lúc bốn năm chục bạc như thế, là cốt để rồi thu lợi vào không biết gấp mấy. Cứ một cái lợi bà lý Thuận đi đòi nợ chỗ này chỗ khác giúp bà cũng đã đáng cả gốc lắn lãi món nợ kia rồi. Ấy là chưa kể những khi bà sai bà lý đi dày dì

đó mà không cho lấy một xu nhỏ tiền lộ phí. Còn việc đi do thám thì bà Ba không cần nhờ bao giờ hết, bà lý, cũng như nhiều người dân bà khác ở trong làng, trong xóm, tự nhiên nỗ lực tìm kiếm chuyện về trình độ tăng công.

Bà Ba ngồi suy nghĩ một lát như tính nhầm những điều gì ở trong đầu. Rồi bà cười bảo bà lý :

— Động nhắc đến nợ là chị lôi lũ con chì ra thì còn ai nỡ đòi nữa !

Bỗng bà làm như chơi nhớ tới bức thư của Trinh và Khoa, tuy từ nay tới giờ mấy giòng chữ ấy vẫn chiếm lấy tư tưởng của bà :

— Nay chị lý ạ, hai anh ấy vừa viết giấy cho tôi để nói về việc thừa tự...

Cúc đứng gần đấy chau mày ngắt lời mẹ :

— Thôi mẹ, nhắc lại làm gì nữa.

Bà Ba mắng con :

— Cô này hay nhỉ ! Dẽ cô cầm tôi nói chuyện đấy chắc ?

Cúc phung phiu không bằng lòng, đi xuống nhà dưới. Bà lý ngập ngừng hỏi :

— Bàm cù, có phải ông Hai nhường ông Ba như lời con đoán không ?

Bà Ba lặng thinh nhìn qua cửa kính, mắt đăm đăm mờ mộng. Bà lý tưởng minh đoán đúng, rói luôn :

— Vâng, thế là phải, vì thế nào ông Hai cũng còn phải thờ cù Hai. Cù nuôi ông Ba làm con thế

là đúng phép, là hợp nhẽ hơn.

Bà Ba nhủ dời lòng mày tò về khó chịu : xưa nay bà vẫn không ưng ai nhắc tới cái tên « cù Hai » vì bà cho người ta cố ý gọi như thế tức là định ám chỉ bà là « cù Ba ».

— Bàm bao giờ ông Ba sang đây ở hầu cù ?

— Ô hay, ai bảo bà thế ?

Bà lý im lặng tim hiểu, mắt ngơ ngác nhìn quanh phòng. Và bà run sợ khi nghe bà Ba dàn từng tiếng :

— Vậy ra bà chẳng biết gì hết... Thể mà dám nói thành nói tướng !

Bà Ba mắng mấy câu cho hả cơn giận, chửi thực ra bà cũng nhận thấy rằng mình vô lý, vì người dàn bà kia làm thế nào mà biết được những điều viết trong thư. « Người biết việc này hơn ai hết, phải là con Teo hay con Xiêm », bà Ba tự nhủ thầm.

Ngay sáng hôm sau, bà mật cho tim Teo, kẻ nội công của bà trong gia đình Khoa : Muốn phòng ngừa những sự bất trắc, bà đã không ngại công tiếc của dê chăng mỗi lớp lưới dây chung quanh nhà bọn con chồng.

Cứ lời đưa ở gái thuật lại, thì trước khi Bình về nhà, Trâm đã viết cho hai em dâu mỗi người một bức thư dài tới tám trang giấy khổ lớn. Trong thư nó không biết Trâm nói những gì, nhưng nó thấy chủ nó buồn phiền mất hai ngày.

Hôm Bình về, Trinh và Khoa biết tin trước cùng toan li trốn

Ô MAI THUỐC « AN-HÀ »

Chuyên trị bệnh ho gió, khản cổ cóc động, ho khan, sát đờm, khô cổ, ho ra đờm xanh.

Ho lao (bởi làm việc nhiều, thức khuya, dậy sớm, ngủ ngơi nhiều, học hành quá hoặc uống rượu say, thích ăn đồ sào, đồ gián, thuốc lá, thuốc lá bút luồn, sinh ra bệnh âm hư giáo cổ, thành hay khạc, hay nhò hoặc lúc ho y như ống nứa dựng ở cổ, nhiễm-lau sẽ hóa ho lao, tục gọi là ho ra huyết). Người lớn, trẻ con, các ông, các bà, hoặc nam nữ học sinh ngâm Ô-MAI THUỐC « AN-HÀ » này không những tránh được bệnh ho kê trên, lại có bổ ích thêm như là Tiêu-dởm, Chikat, Khai-khiếu, Nhớ-lau, Bồ-âm, Tình-nghỉ. Mỗi bát chia làm 10 lần, giá 0p.04 — Mỗi phong 11 bát, giá có 0p.10

của D TRI tiên sinh, Hadong

Có giấy chứng chỉ học tại trường Đại-học Van-quốc năm 1927

Có Médaille khen năm 1934

Có bán lẻ tại các Đại-lý Phòng Tích « Con Chim »

CẨM DẠI-LÝ CÁC TỈNH, hối: Dépôt général : Craie (phản viết) marqué « Le Papillon », Confetti, Serpentins, Cotillons, Masques, sans-gênes, Guirlandes et Lanternes Vénétianas, là hiệu :

An-Hà Đại-lý Ông - cù phái hành khắp Đồng-Dương 13, phố Hàng Đồng (Mã) gần chợ Đồng-xuân — Hanoi

GÓI THUỐC LÁ

TRUYỆN TRINH THÁM của THẾ-LÚ

(Tiếp theo)

MẤT Bình mở chung
chứng nhứng
chưa tin hắn cái
cánh mìn trong

thấy là thực.

Việc xảy ra đột ngột quá, nhanh chóng quá. Người thiếu niên trai tráng, bạn của anh, vừa mới trò chuyện với anh không đầy năm phút trước, thế mà bây giờ đã thành một cái xác, tội nghiệp, nằm gục bên vệ đường. Anh rung mình lên, ngạc nhiên mấy ngả đường ngõ vắng. Trong khoảnh khắc, anh thoáng có cái cảm giác rất kinh khủng như thấy một sức huyền bí và độc ác còn lẩn quất đâu đây. Anh nghĩ ngay đến tên Thủ, và tưởng tượng cách hành động táo tợn của nó: nó rình ở dưới nhà, bị Thạc trông thấy, lừa cho Thạc đuổi đến ngõ hẻm, quay lại, lạnh lùng giết Thạc, rồi biến đi.

Anh không tưởng đến sự tìm bắt hung thủ, vì anh tin chắc là không thể bắt được, và cũng không nghĩ đến hô hoán lên. Sự kinh ngạc ban đầu đã qua, anh quay một gối bên Thạc, đặt tay vào ngực thấy tim vẫn thoi thóp, tuy vết thương rất nguy hại và máu ra rất nhiều. Lúc ấy Bình mới định được tri.

Bình vội đứng dậy, chạy ra phố Richaud gọi Huy bảo qua cho biết cái tin dữ rồi lập tức chạy về phía nhà thương. Anh gác với người gác cổng:

— Người ta sắp chết, ông nghe ra chưa!

Nhưng người gác cổng vẫn chưa chịu để cho Bình vào. Anh toan lớn tiếng thì vừa may gặp Kỳ-Phương ở trong đi ra cùng với ông thanh tra mặt thẩm. Mai Trung hỏi:

— Cái gì thế, ông Văn-Binh?

Binh thuật vắn tắt việc Thạc bị giết. Câu chuyện rút thì Kỳ-Phương bảo:

— Mau lên, hai ông đi gọi thầy thuốc để tôi chạy ra xem. Ngõ Hội Vũ phải không?

— Vâng, ngõ Hội Vũ

Năm phút sau, khi Văn-Binh, Mai Trung, và một viên y sĩ ở nhà thương ra đến nơi thì Thạc đã tắt ngnh.

Kỳ-Phương không để ý đến ai, vẫn chăm chú cùi xuống trong con dao cầm trên vai Thạc. Chàng ta không giữ vẻ bình tĩnh như lúc ở bên cạnh xác Đường nữa. Hai mắt mờ lớn, mày cau lại dưới cái trán tư lự, Phương nhắc lại mỗi một câu:

— Quái lạ, quái lạ hết sức! Một lát, Phương đứng thẳng dậy lắc đầu thở dài nói với mọi người:

— Thực quá sức tôi tưởng tượng.

Tóm tắt những kỳ trước

GẦN nữa đêm, Huy, Bình và Thạc đi xem xi-né về thấy Đường bị ám sát một cách kỳ dị thảm thương: Đường ngồi trước bàn học, trên lưng một con dao cầm ngập chuốt và trói mắt, một chiếc danh thiếp dập trên có những chữ bí mật: X.A.E.X.I.G. Bình tìm đến nhà Lê Phong, phòng viên trinh thám báo Thủ. Phong đưa Bình xem bức thư của Đường viết cho chàng hôm trước, trong thư có ý lo ngại về một người Thủ là Nông An Tăng mới về Hanoi ít bữa mà Đường nghĩ là có thù với mình, và cái thiếp của Thủ, mặt sau cũng có những chữ bí mật trên. Phong cho gọi người Thủ lại nhà, định đưa đến nhà Đường để đối chứng, nhưng hắn đánh thao túng thoát. Phong và Bình đến nhà Đường (phố Richaud) thi thấy Mai Trung, thanh tra mặt thẩm và nhà trinh thám có tài là Kỳ Phương đang làm việc. Ông ai này nhận ra chiếc danh thiếp trước mặt Đường đã biến mất. Kỳ Phương nói thứ năm (năm ngày sau) em săn sẽ bắt được hung thủ song Lê Phong cam đoan sẽ làm việc ấy hôm thứ hai.

Sau khi xán Đường đã đưa vào nhà thương và nhân viên sở liêm phong ra về, Thạc nhận ra có người về đường rình ngoài cửa. Chàng đuổi lái thì hồn cởi té vào ngõ Hội Vũ. Bình chạy ngược lại đón đường thi thấy Thạc gục xuống một bên,borg trong ngõ, trên bả vai một con dao cầm ngập và bên cạnh, chiếc danh thiếp đã mất ở nhà Đường.



Tên Thủ này hình như có ý trêu trò minh.

Phương giở tấm danh thiếp ra hỏi:

— Ông Văn-Binh thấy tấm danh thiếp này lúc nay phải không?

— Phải.

— Mình chính là tấm danh thiếp trước mặt ông Đường và các ông kêu mắt lúc nay?

— Vâng...

— Thế là nghĩa lý gì? Một mặt là những chữ X. A. E. X. I. G., mặt khác là Nông An Tăng, tên thắng Thủ.. Nó để lại dấu vết của nó sau hai lần ám mạng làm gì? Đó là câu đe dọa ư, hay đó là lời nguyền rủa? Hay là một khẩu hiệu bí mật? Hừ, kỳ dị! Mà sao nó giết cả ông Thạc như nhau? Ông Bình, ông thấy thế nào?

Binh thuật lại việc xảy ra từ lúc nghe thấy tiếng động trên gác, Thạc bắt được thẳng nhô đang tim lồi gi trên ấy cho đến lúc Thạc thấy bóng tên Thủ và đuổi theo tên Thủ đến chỗ này.

— Ông có trông thấy tên Thủ không?

— Không.

— Vậy sao biết là ông Thạc đuổi tên Thủ?

— Tôi đoán thế. Vả lại tấm danh thiếp...

— Tấm danh thiếp này là dấu vết của nó; phải. Nhưng...

Phương không nói hết. Cúi đầu ngẫm nghĩ một lát rồi lại thở dài:

— Tất nhiên trong vụ này còn có người nữa, có lẽ còn nhiều người nữa, chứ một người chưa dẽ có những cách hành động xuất quỷ nhập thần đến thế.

Rồi nhìn Mai Trung, Phương nói tiếp:

— Ông thanh tra còn nhớ đấy chứ? Cụ chủ nhà khai rằng có nghe thấy tên Thủ nói, và như nói với một người thứ hai. Vậy it ra trong này cũng có hai người. Hai người cùng nguy hiểm như nhau, cùng giở như nhau...

Phương thông thả lấy gói thuốc lá ra, chậm chạp đưa một điếu lên môi, lẳng lè đánh diêm, đe cái diêm cháy gần đến tay mà vẫn chưa châm hút. Cái dấu hiệu trang trọng của sự suy tưởng trầm ngâm ấy khiến cho mọi người đứng gần không ai dám hỏi hay nói một lời nào. Bỗng dung Phương bảo viên y sĩ:

— Xong rồi! Ông đốc có thể cho khiêng xác ông Thạc vào nhà

thương.

Rồi, Phương vẫn nhiên quay đi, đánh một que diêm thứ hai, thở mau những hơi khói đầu tiên, mắt thở vẫn nhìn lên như cố tìm lấy một ngôi sao còn sót lại trên bầu trời buổi sớm.

Mai Trung nhẹ tiến gần lại hỏi nhô:

— Thế nào?

Phương nâng dôi lồng mày lên nhìn người mặt thâm như nhín một người lạ. Trung lại hỏi nữa:

— Thế nào? Ông đã tìm được manh mối gì chưa?

Im một lát, Phương trả lời, lại trả lời bằng một câu kỳ di:

— Năm ngày để xong một việc phải làm bằng hai, ba tuần hay một tháng! Hừ! khó khăn! khó xong được lắm!

— Kia! Việc gì? Xong việc gì?

Phương vẫn một giọng:

— Có khi lâu hơn nữa! Hừ hừ! thủ phạm thực tài tình.

— Thế ra ông không.. ông chưa...

Nhưng Kỳ Phương đã ngắt lời và hỏi đột ngột:

— Ông Mai Trung! Ông có thể tin ở sự tận tâm của tôi được chứ?

— ...?

— Ông có thể trao cho tôi năm người rất lành lợi trong bọn bộ hạ của ông được chứ?

— Sao không được?

— Mà những người ấy hết sức lành lợi.

— Lành lợi, thông minh, kin đáo, can đảm, dù.

— Được. Vậy bây giờ tôi xin nói quyết rằng thế nào hung thủ hai vụ án mạng cũng bị bắt. Thế nào ta cũng bắt được, mà chỉ có ta là bắt được thôi. Ta đương đầu không phải với một người, một tên Nông An Tăng; nhưng với cả một cuộc hành động ngầm ngầm khôn khéo nữa.. Ngay từ phút này, cuộc chiến đấu bắt đầu khai, một bên là bọn giết người cùng theo một hiệu lệnh, một bên là ta. Nhưng ta phải thắng!

— Tôi chắc thế, nhưng.. vừa rồi ông nói đến một bọn, đến cái hiệu lệnh.. Hiệu lệnh nào...?

— Cái hiệu lệnh bí mật trên cái danh thiếp của Tăng, những chữ ký

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOANG - NHƯ - TIẾP

Architectes diplômés P. L. G. I.

Angle Rues Richaud et

Borgnis Desbordes — Hanoi

dị này nếu không phải là một cái lệnh kín, một ước khoản bí mật, hay một khâu hiệu gì thì không thể là gì khác được nữa. Việc này tôi còn đang xét, nhưng cấp bách hơn là phải nỗ lực săn bắt được Tăng.

Tôi đã nghĩ được nhiều cách vây đón rất chu đáo, và chắc năm hôm nữa hung thủ sẽ ở trong lười của ta.

Mai Trung hỏi có vẻ băn khoăn:

— Nhưng mà Lê Phong...

Phương cười:

— Ông không lo. Ông Lê Phong khi bảo với ta chỉ nay mai thành công thi tôi biết ngay một là ông nói ngoa, ha là ông đi làm đường; cả hai đường cùng có thể làm cho ông sai lời hứa được.

Lúc người ta khiêng cái xác đi khỏi, Phương vừa liếc trông Văn-Binh vừa nói vào tai Trung:

— Một người tin tài Lê Phong nhất, là ông Văn-Binh, mà cũng sinh ngay bạn và xem chừng muốn dò hỏi phương pháp của tôi. Lúc nay ông ta ngó ý phỏng vấn tôi, nhưng tôi tìm được cách nhã nhặn từ chối...

Trung nghe lời nói mạnh bạo của Phương mới vững lòng và chợt nhận thấy rằng trong hai vụ án mạng này ông quan tâm đến Lê Phong hơn là đến hung thủ.

VIII. — Ngón tay của cô Mai Hương

Trong khi đó thì Lê Phong không quan tâm đến ai hết. Tâm trí anh bình tĩnh như không bận vì một điều suy nghĩ rắc rối nào.

Anh đứng ở cửa sổ trên tầng gác tòa soạn *Thời Thế* nhìn ra đường. Lúc ấy đã năm giờ sáng. Anh hít hơi thở vào đầy ngực, cánh mũi mấp máy, đôi mắt trong sáng, và miệng hơi mỉm cười. Một cảm giác khoan khoái như thông hoạt trong mạch máu người thanh niên. Anh nghe những tiếng nào động đầu tiên của thành phố về buổi sớm mai và thấy sự sống đang yêu hơn mọi ngày khác.

Phong vươn vai, ngáp một tiếng, uể oải vào thù gợn những giấy mà anh vừa viết và lấy một quyển sách để lèn, gật đầu ra ý bâng bóng, rồi nhanh nhẹn bước vào phòng tắm.

Phong ngâm mình trong cái gương nhợt, thê lười chế cái anh chàng đứng trong đó, rồi vừa nghêu ngao hát vừa bỏ quần áo liêng lên cái

mác bên cạnh gương. Nước lạnh mưa trên người làm anh tỉnh táo thêm và quên rằng suốt đêm vừa qua anh chưa ngủ.

Tâm xong, anh gọi người loong toong có mặt luôn ở nhà báo lên dặn:

— Anh sang phòng anh nói với các ông làm việc thật gấp, nghe chưa? Bài của tôi ở trên bản kia, đem ngay xuống nhà in và phải xong trước bảy giờ rưỡi.

Dần xong, anh sang căn phòng

lúc Kỳ-Phương với Mai-Trung tìm hết cách để gỡ những manh mối bí mật, thi ông Lê Phong của tôi nghiêm nhiên về dưỡng sức ở nhà!

Phong nhảm môi không nói gì. Bình sán lại chúc dụng Lê Phong lên :

— Phong! Nay anh Phong, dậy đi!

Thi Phong đưa một ngón tay lên cái miệng mím cười, nhưng hai mắt vẫn nhầm. Vẫn giữ nguyên cái dáng lảng lẽ ấy, Phong ôn tồn :

thú?

— Phải. *Mà tôi lại đã biết đích danh thủ phạm là ai rồi*. Chỉ có việc giờ tay ra là bắt được hắn.

Bình mỗi lúc một thêm lấy làm lạ. Phong có một sự sáng suốt khác thường thực. Bình vẫn nhận là thế, nhưng đến việc này, một việc quái gở xảy ra trong mấy giờ đồng hồ, Phong chưa kịp xem xét gì mà đã dám nói quá quyết thế! Bình lắc đầu: Một là Phong nói khoác, hai là Phong lầm lạc, chửi tìm thấy ngay được hung thủ, hì! lại đích danh hung thủ nữa! thi...

— Anh không tin tôi sao?

Câu hỏi bất chợt của Phong làm cho Bình hơi bối rối:

— Không... nhưng mà... Tôi xem ra việc này...

— Việc này bí mật quá chứ gì? Tôi không cãi, nhưng bí mật đến đâu mà tôi không tìm được ra!

— Phải, nhưng mà... tôi xem ra Kỳ-Phương làm việc chậm chì hem... Anh thì anh lúc nào cũng đưa cơm. Phong cười lên mấy tiếng khẽ.

— Tình tôi thế, biết sao? Vả lại họ làm cho tôi thành vui tính.

Phong lúc ấy mới mở mắt. Anh vui vẻ, nhìn bộ mặt quan trọng của Bình, trong lúc Bình ngồi ghé xuống cạnh đó.

— Văn-Binh à, những sự bí mật nhất đối với người đã tìm thấy manh mối liền thành giản dị ngay... không! anh cứ để tôi nói... Khi biết là việc giản dị mà thấy người khác còn lập những giả thuyết này trên những giả thuyết nọ, thì ai chẳng buồn cười Kỳ-Phương là một tri khôn kiêm có, tôi vẫn biết, nhưng Kỳ-Phương giỏi ở những chỗ khác kia. Ở việc này, ông ta chỉ bao Mai Trung có dám sáu bực. Tôi lại hơi cău với cái lối tra vấn tại trận của họ nữa. Ngày nay, hai, ba giờ đồng hồ bắt mọi người ở quanh một cái xác chết mà họ đe y nguyên đấy như một cái bù nhìn. Đó là thói quen của bọn chuyên trách, nhưng một người như Kỳ-Phương cũng theo thói đó thì tôi không rõ lòng. Kỳ-Phương thận trọng quá thành ra chậm chạp, và lại có cái ý cầu nệ theo một định kiến kát ngay kiêm vì nó quá thô sơ... Ngày từ phút đầu Kỳ-Phương tóm được mấy chứng cứ buộc tội cho tên Thủ thi dụ những tiếng nói trong đêm tối, bức thư tôi nói cho họ biết, và



bên cạnh, đóng các cửa sổ lại, chân tay ruồi thẳng, ngực thở từng nhịp dài và đều đặn. Đó là một phép định thần giản tiện anh vẫn dùng để cho tâm trí được nghỉ ngơi một cách hoàn toàn. Phong nhất định gạt ra ngoài trí nghĩ những điều Suy xét toàn tính. Trong những phút thanh thản ấy, năng lực anh, não canh anh cũng như thán thè anh như một cái máy không chạy, để dành sức hoạt động cho sau này. Đó cũng là một trong nhiều phương pháp làm việc kỳ diệu của Phong. Chẳng biết thực có ích gì không, song anh tin là có những hiệu quả tốt.

Phong nắm tay như thế chưa được vài phút, bỗng nghe thấy tiếng Văn-Binh vừa lên vừa hỏi người chạy giấy:

— Lê Phong đến rồi à? Đầu, ở đâu?

— Ông Phong ngủ.

Binh chạy vào, bật đèn lên, trách:

— Ngủ là cái kiêu gì? Trong lúc xảy ra bao nhiêu sự ghê gớm, trong

— Làm cái gì mà hăng hái thế... Tôi vẫn biết Kỳ-Phương và Mai-Trung hoạt động ngay từ phút thứ nhất, còn tôi thì nằm ngủ ở đây... Ủ, thế đã sao?

— Sao? Anh không biết rằng họ quyết tim được hung thủ trước anh ư?

— Biết. Nhưng không hề gì...

— Sao lại không hề gì?

— Vì họ sẽ phải thua tôi. Số giờ định như thế. Vả lại có gì mà đáng sợ? Cách làm việc của họ tôi biết cả rồi. Phép dò hỏi, đường suy xét lối lập thuyết của họ tôi cũng biết rất tường tận; đó là những phương pháp cõi dien, chặc chắn lầm, nhưng chắc chắn về sự thành công cũng như về sự thất bại.

— Thế là thế nào?

— Là thế. Anh Bình không nên lo sợ, cũng đừng nóng nảy, anh nên tin ở tôi. Vì tôi biết cả rồi.

— Anh biết hết?

— Biết nhiều hơn mọi người. Họ Mai Trung, hơn anh, hơn Kỳ-Phương hơn cả hung thủ nữa

— Hì! Cái gì? Biết hơn cả hung

MUA MAU KÈO BÉT VÌ SỐ IN CÓ HẠN:

Répartition mensuelle du programme des études

SOẠN THEO BỘNG CHƯƠNG-TRÌNH MỚI CỦA NHÀ HỌC-CHÍNH

Cours Supérieur và Moyen — Giá 0\$18 một tờ
Cours Elém., Prép. và Enfantin — Giá 0\$12 một tờ

Ở za mua, thêm mỗi tờ 0\$02 trước gửi

Nhà in MAILINH

57, Phúc - Kiến — Hanoi
— xuât bản —

Hôn nhân, tình duyên
của cải, sự nghiệp,
và tương lai

Nếu muốn biết chắc chắn tài chí
của biến thơ gửi chữ ký, tuổi, kinh
theo ngân phiếu 1\$00 cho thấy

NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin — HANOI

Vì bạn, không tiếp khách (giờ)

tâm danh thiếp biến di... Không, đê tôi nói nốt đã... Tôi lấy làm lạ rằng ông ta tin ngay những chứng cứ buôn cười ấy. Anh thử nghĩ coi: một kẻ giết người đã tìm được cách lén gác đám chết Đường mà không ai biết gì, sao lại còn dại dột đến nỗi nói lên để người ta có thể nhận được tiếng minh?

— Ấy chính vì thế mà tên Thủ đang cho ta phục. Cái vế đại dột bẽ ngoài ấy chính là để cho mình phải lấy làm lạ và tưởng đến cơ mưu của một kẻ khác khôn ngoan hơn.

— Tôi cũng đã nghĩ đến cái ý này. Nhưng hình như cái ý ấy không phải của anh Kỳ Phương bảo anh thế phải không?

— Phải.

— Tôi tiếc rằng cái ý rất hay đó không có ích gì trong trường hợp này. Tên Thủ là một người liều can, không! là một người ta chưa biết có nên ghép vào với vụ án mạng hay không, nhưng theo tôi thì hắn không là hung thủ.

Lúc ấy Bình mới nói được cái câu mà Phong chưa dám cho anh len vào:

— Nhưng còn một người nữa bị giết.

— Bao giờ?

— Sáng hôm nay, hồi hơn bốn rưỡi.

— Nhưng ai?

— Thạc.

Phong đang nắm, vùng ngón thẳng dày nắm lấy hai vai Bình:

— Cái gì? Cái gì? Cái gì? Ai bị giết?

— Thạc!

— Thạc! Thạc bị giết! Trời ơi! Trời ơi! ô! Trời, thế này th...

Binh thuật lại các việc xảy ra ở phố Richaud rồi thở dài:

— Bây giờ thì anh tin rồi chứ?

— Tin cái gì?

— Tin rằng tên Thủ là hung thủ.

Phong không đáp, đứng lên, đi đi lại lại trong phòng, đầu cúi, mày cau, tay nắm lại. Một lát, anh sững sờ lại cự Văn-Binh:

— Sao bây giờ anh mới bảo tôi?

— Thi anh có dè tôi nói đâu.

— Thạc bị giết bằng gì?

— Bằng con dao giống con trên lưng Đường, con dao Thủ.

— Đêm ở ngực?

— Không, ở vai Thạc... Bên cạnh Thạc, tôi tìm thấy tấm danh thiếp của tên Thủ và những chữ bút chí

— Tấm danh thiếp biến mất lúc trước?

Binh gật. Phong lại do gian phòng bằng những bước đều và thông thả. Ba phút yên lặng trong đó Bình thấy Lê Phong là một người đáng thương. Mắt Phong lộ ra vẻ cay đắng bấn khoán vì trâm mũi buôn bạc. Miệng mim lại, môi dười run lên, như muốn cài một sự thực hiển nhiên quái ác. Chỗ chổm đầu anh lại lắc một cách thất vọng như để cố ruồng đuổi một ý nghĩ lâng.

Bỗng dung Phong cười rất to, tiếng cười nghe đến mà rùng mình. Đôi mắt diễm cuồng nhìn người bạn kinh ngạc trước mặt anh, Phong sôi nỗi nói:

— Văn Bình ơi! Hung thủ trong hai vụ án mạng này quả là một giống vật khôn hơn ma quái! Nhưng chính vì thế mà cuộc thành công của tôi sẽ rực rỡ, và sẽ khiến ông Mai Trung buôn bạc thêm Lê Phong lại có dịp thắng trận.

Về mặt khó khăn đã thành về mặt tươi sáng. Anh nở cái tủ riêng của anh, lấy áo và mũ, rồi vừa đi giày vừa nói:

— Phải, thế nào tôi cũng bắt được hung thủ! Thế nào cũng bắt được nhưng anh phải giúp tôi một tay...

— Được.

— Mà công việc quan trọng nhất anh có thể giúp được tôi là... ở luôn nhà báo và mặc kệ tôi, đừng định đến việc tôi dò xét...

Binh chyện nói nhưng Phong cản lại:

— Không! Thế mới được. Anh đừng bao giờ đến Richaud nữa, vì anh đến thì nguy cho việc của tôi. Vì... vì anh hay hờ hênh lầm.

— Nhưng mà...

— Nhưng không hề gì... Chỉ đến thứ hai tôi sẽ không phải dấu anh nữa.

— Nhưng...

— Không! Phải thế mới xong, Văn Bình a. Có lẽ, tôi phải chiến đấu dữ dội lắm mới thắng được, chiến đấu với tên hung thủ kỳ áo này... Tôi thù thực it khi thấy một trí khôn ác hại nào có những thủ đoạn tài tình hơn... Thế mà tôi cũng sẽ thành công, mà thành công nghĩa là thắng cả hung thủ lẫn Kỳ Phương, lẫn Mai Trung và cả sở liêm phóng.

Phong ngừng lại, vừng trán sảng sủa của anh thoáng qua một bông

bàn khoán:

— Duy có một điều này tôi hơi phiền là: vụ án mạng thứ hai làm cho lời hứa của tôi khó giữ được đúng... Chưa chắc chiều thứ hai đã bắt được hung thủ...

Phong vừa nói đến đó thì nghe có tiếng ở phòng bên nói sang:

— Chiều thứ hai thế nào anh cũng bắt được!

Rồi một tràng cười trong trẻo cùng sang với một người thiếu nữ đẹp như bông hoa dưới nắng bình minh.

Phong vui mừng nhưng không tỏ vẻ nhiệt thành lắm:

— Ô kia Mai Hương! Cô Mai Hương đến nhà báo sớm nhỉ!

Mai Hương tính nghịch cùi đầu chào một cách lễ phép khôi hài:

— Vâng, Mai Hương đến nhà báo sớm, nhưng không đủ sớm để nghe cô chuyện từ đầu...

— Cô nghe điết chuyên rồi?

— Vâng a.

Mai Hương siu mặt ngay xuống, rồi nở cười nở dần dỗi, cò trách Phong:

— Anh tệ thực, việc như thế mà anh không cho em biết tin ngay... Anh định chiếm lấy công một mình ư... Không! Anh cho em giúp anh nhé? Anh sẽ không sợ sai lời hứa với ông Kỳ Phương nữa. Anh phải để em điều tra việc này với, việc hay quá, thích quá; em sẽ giúp anh một tay nhỏ thôi...

(Còn nữa)

Thể-Lữ

AI MUỐN HỌC ĐÀN GUITARE HAWAIIENNE NÊN BIẾT

Từ 0 tobre Hội Tri-Tri hàng quý sẽ mở những lớp học tối về guitar do Ông Trần Minh Khuê và cô Trần Thị Quỳnh huấn luyện theo lối mới, và nhận từ người chưa biết dấu đàn đến người đã biết dấu rồi và cả những người chưa có đàn (lớp học của Phụ Nữ biệt lập hẳn).

— Học phí mỗi tháng: 0p.50, 3p.50, 5p.50

— Học mỗi tuần lễ 2 giờ.

— Học trong ba tháng rưỡi hết một chương trình.

— Cả hòa nhạc hàng tháng của các lớp họp lại.

— Mỗi lớp chỉ lấy 30 người.

— Xem thè lệ, biên tên ở hiệu đàn Trần Minh Thư, 87 hàng Bông, từ 15 đến 20 Septembre.

(Những người không có đàn nên đến sớm vì chỉ có 100 cái Guitare.)

Poudre Tokalon « PÉTALIA »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE
D'UN CHIMISTE PARISIEN
SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air ! Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.



C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible.

Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée » la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage ne nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

AGENTS : F. Maron A. Rochat et Cie
45, Bd. Gambetta — HANOI

VÔ-BỨC-DIỆN

KIẾN TRÚC SƯ



8 — Place Négrier,
Bờ - hồ — HANOI

**CHEMISSETTE
PULL'OVER
MAILLOT**

Les tricots CÉCÉ se clas-
sent toujours premiers
EXIGEZ LA VRAIE MARQUE CÉCÉ

Cu Chung

100, RUE COTON, HANOI — Tél. 528

Đĩa
hát



RCA VICTOR 1938

mới thu thanh ở Hương-cảng
đã sang tôi nói. Có dù các
diệu hát Bắc-kỳ. Nhiều đĩa
hay đặc biệt, xưa nay chưa có

Xin hỏi mua ngay tại các hiệu
bán đĩa hát hoặc tại hiệu :

DANG THI LIEN
17, phố Hàng Trống-Hanoi

Si vous voulez

Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles

Descendez à

l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous appréciez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.



Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48

Rượu Chói Hoa-Kỳ

Các bà sinh nở muốn khí ra cù, đây
đò da, thâm thịt mạnh khỏe như thường,
không lo tái-thấp, đã lại được ngay. Chai
này Rượu Chói Hoa-Kỳ thì không lo
ngại gì hết. Rượu Chói Hoa-Kỳ này trị
được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở,
tái-thấp, thê-thao, đau bụng, đau nhức, đầy
quặng, đau bụng, chán tay mỏi mặt, tim
nhịp, nai giàn, bị đòn, bị ngã, chảy máu, đau
tay, cảm hàn, cảm mèo, van Giau thất
hết, kiến hiệu vò chong. (Aimoku mua rìn
cứ hỏi ở các nhà Bại-lý)

4 Phòng-tich « CON CHIM »
& khắp các tỉnh Trung, Nam, Mi-Ky Cao-Mèn, Laos.



RƯỢU CHỐI HOA-KỲ
B. Hộp lớn : 150 grs. Giá : 1.00
B. Hộp nhỏ : 50 grs. Giá : 0.50

Ne pleurez plus chaque jour

Non ! ne pleurez plus, Madame, en « faisant » vos cils chaque matin. Souriez p'utôt de contentement en employant ARCANCIL, qui ne pique réellement pas les yeux. Non seulement il ne rend pas les cils cassants, mais il les développe, les retrousse et, point important ! leur donne un aspect naturel. Un produit cher, pensez-vous ! Détrompez-vous ! ARCANCIL est en vente partout au prix imposé de 0p 60. Beaucoup de produits coûtent plus cher, aucun ne vaut autant. 9 nuances nouvelles et une qualité spéciale : ARCANCIL INCOLORE pour les femmes qui désirent seulement allonger leurs cils sans les maquiller.

AGENT EXCLUSIF

COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chanvre — Hanoi

Nước tiêng dồn !!!

Nhà-thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc già-truyền
thần-dược nước tiêng dồn hay, ai dùng quo chí một
liệu-thuốc rẽ chịu hoặc khỏi ngay.

- | | |
|----|----------------------------|
| 1: | PHÔNG-TICH CON-CHIM : 0.45 |
| 2: | NGÀ-MƯỚC CON-CHIM : 0.25 |
| 3: | HÀN-LÝ CON-CHIM : 0.15 |
| 4: | NHÌM-LÝ CON-CHIM : 0.15 |
| 5: | THUỐC GHE CON-CHIM : 0.15 |
| 6: | CHÍNH-KHÍ CON-CHIM : 0.04 |

KHẨP CÁC TỈNH TRUNG, NAM, BẮC-KỲ VÀ CÀO-MÈN, LÀO CÓ ĐẠI-LÝ
VŨ-DINH-TÂN 178th - Lachtray — Haiphong

PHIUC LO'II

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG

Articles de Nouveautés

Chapellerie, Bonneterie

Maroquinerie, Lunetterie

Parfumerie et Beauté

Cravates, Ceintures

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . .	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . .	1.80
Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . .	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos . . .	1.05
Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces . . .	0\$65 & 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage . . .	1.18
— — — en pochette : 2\$85 — 2.20 & 1.55	
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . .	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Bà mụ Trời...

Không biết có phép thần thông gì mà ai sanh khó, gặp bà thi sanh dễ, và muốn cho cái thai ra lúc nào cũng được. Nên chỉ người ta đặt tên là bà mụ Trời. Tôi còn nghe một chuyện là. Một đêm kia, bà mụ Trời đi tiêu, gặp con cọp to, cõng bà chạy vào rừng. Chứng bỗ bà xuống, thi bà thấy cọp-cái, đang chuyền bụng rên la. Bà hiểu ý, đỡ giúp cho cọp cái. Khi đỡ xong cọp được cõng bà trả lại chỗ cũ. Qua bữa sau, cọp đem đến đèn ơn bà một con heo to. Chuyện này không biết có thật không, nhưng phần nhiều dân bà đã nghe nói chuyện này. Đó là chuyện bà mụ Trời. Bây giờ tôi thuật thêm một thứ thuốc Trời, vì nó hay quá, mà người ta cũng đặt tên nó là món thuốc Trời ; là : Thuốc : Drõng thai hiệu Nhành-Mai. Tôi chắc rằng một trăm người sanh đẻ, thì dù một trăm lần đau bụng, có người đau quá, phải mòi rữa ông chồng. Chứng đau bụng đẻ nó không phải như đau bụng thường. Nó đau hầu trời xanh, vì sự đau ấy nó làm giảm sức người dân bà, có khi đuổi sức đẻ không được, hoặc đẻ được cũng mệt đói, vì thế mà tánh mạng rất nguy, có khi phải chết. Quí bà không nên xem thường, sau ăn năn đã muôn.

Muốn khỏi những điều đau khổ ấy, nhờ uống hai hộp dưỡng thai hiệu Nhành-Mai giá mỗi hộp một đồng, uống lúc thai được bốn tháng sáu tháng. Uống được thuốc này rồi lúc sanh không đau bụng chút nào, và xanh một cách mau lẹ, người dân bà vì đây mà không biết mệt, tánh mạng vững vàng. Thuốc này hay là lung lâm thầm chí cho đến đẻ con so và đứa nhỏ nói « lợn » mà cũng không biết đau bụng là gì. Người có dùng rồi lấy làm lạ lắm, cho thuốc này là thuốc Tiên, hay lung lâm. Uống hai ve là đủ.

Một điều là, là khi sanh rồi người mẹ vẫn khỏe như hồi chưa sanh, và đứa nhỏ vẫn tốt, và không ốm nát. Thuốc thật hay, và khắp Đông-Pháp có trên 600 đại-lý bán.

Saigon : Nguyễn-Thị-Kinh, góc Chợ-Mới và các ga xe điện có bán

Ma si do : Nhành-Mai, 293 Paul Banchy, Saigon

Hanoi : Nguyễn-Văn-Đ襌, 11 Rue des Caisse

Haiphong : Mailinh 60 Avenue Paul Doumer

Vientiane : Bô-dinh-Tao

Huế : Văn-Đê 11 Quai Sasse

Quинбон : Hồ-vân-Ba Avenae Khai-Binh

Tourane : Nguyễn-Hữu-Vinh

Thuốc quản

MELIA

Chè tạo ở bên ALGER
Ai cũng đều công-nhận
là ngon hơn
các thứ thuốc khác



Gói giấy vàng (S.A.C.M.A.) 20 điếu 0\$12
Gói giấy trắng (BA-SAO) 20 điếu 0.05
Gói giấy đà (MARINA) 20 điếu 0.05

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
L. Rondon & C° L^{td}

18, Bd Đông - Khanh — Hanoi

Lần thứ nhất Y - Học Á-Đông làm chấn động PHÁP QUỐC

Đây là nguyên văn bức thư ở Marseille gửi về
công nhận thuốc Sưu-dộc Bá-Úng-Hoàn hiệu

Ông Tiên, ai dùng cũng dứt tuyệt nọc.

Chúng tôi không sửa đổi thêm bởi đề ý như
vậy chụp hình dúc khuôn (cliché) in lên đây
cho người có bệnh thấy rõ thuốc Sưu-dộc Bá-
Úng-Hoàn hiệu Ông Tiên trị dăng tân gốc, tuyệt
nọc các chứng bệnh phong linh như: Láu, Dương-
mai, hạch xoài, bát cứ nặng nhẹ, lâu mau, hay
là đại nhập vào cốt di nula, thuốc Sưu-dộc
bá-úng-hoàn hiệu Ông Tiên cũng lồng lời vi
trùng gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi cần trú cẩn,
không hại sinh dục, không hành binh nhơn
(chắc vậy). Mỗi hộp 1\$50

Chi cục ÔNG TIỀN
11, Rue de Soie, Hanoi



Hàu 6 Janvier 1937
Thưa ngài
Khi dùng thuốc Sưu-dộc hủi vùng hoa cỏ hàn
ngái, nén nay bình phong hồn của tôi được chia tay
nóc, vẩy tối xin cảm ơn ngài và chia cho hồn
đang mai phát đạt Bìn Phản au có dùng rồi
cũng đều công nhận ngài khéo, dẫu cho bình hàn
tìn thảy có nhiều anh em đã bịt bình rồi mà họ
còn mua để dành khi mồi ro có thuốc sang vùng
hàn, thì ngài dù biết anh em hàn này là con quanh
thuốc ấy thì nào.

Tuy nhiên dẫu thò may bay nay ngài chỉ gõ
gõ qua từ 15 hộp vì hàn quá người hanh tin
đang đau rất nặng cảm ơn.
M. Remy ài Mau
(France) 44 rue de Bellot
Hàu
Hannover